

“Đạt đỉnh cao dựa vào TRI THỨC”



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

VNU

Thành lập năm 1906

VNU

MỤC LỤC

5	Thư chào mừng của Giám đốc ĐHQGHN
6	Giới thiệu
8	Cơ cấu tổ chức
12	Đội ngũ cán bộ
15	Các cơ sở của ĐHQGHN tại Hà Nội
28	Đào tạo
30	Nhiệm vụ chiến lược
31	Khoa học & Công nghệ
32	Các giải thưởng
34	Xếp hạng
36	Hợp tác Quốc tế
38	Một số hình ảnh lãnh đạo các Quốc gia, tổ chức đến thăm ĐHQGHN
42	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
46	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
50	Trường Đại học Ngoại ngữ
54	Trường Đại học Công nghệ
58	Trường Đại học Kinh tế
62	Trường Đại học Giáo dục
66	Khoa Luật
68	Khoa Quản trị Kinh doanh
70	Khoa Quốc tế
72	Khoa Sau Đại học
74	Khoa Y Dược
76	Một số hình ảnh trao bằng Tiến sĩ danh dự của ĐHQGHN
78	Trung tâm Công nghệ Đào tạo và Hệ thống Việc làm
79	Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng Giảng viên Lí luận Chính trị
80	Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh
81	Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao
82	Trung tâm Phát triển Hệ thống
83	Trung tâm Nhân lực Quốc tế
84	Viện Tin học Pháp ngữ - IFI
87	Viện Công nghệ Thông tin
88	Viện Đảm bảo Chất lượng Giáo dục
89	Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển
92	Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học
94	Trung tâm Nghiên cứu Biển và đảo
95	Trung tâm Nghiên cứu Đô thị
96	Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường
98	Trung tâm Nghiên cứu về Phụ nữ
99	Trung tâm Nano và Năng lượng
100	Trung tâm Quốc tế Nghiên cứu Biến đổi toàn cầu
102	Bệnh viện ĐHQGHN
104	Ban Quản lí & Phát triển dự án
105	Nhà in ĐHQGHN
106	Nhà xuất bản ĐHQGHN
107	Quỹ phát triển ĐHQGHN
108	Tạp chí Khoa học
109	Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Phát triển đô thị đại học
110	Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á
111	Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên
112	Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức
113	Trung tâm Phát triển ĐHQGHN
114	Trung tâm Thông tin Thư viện
116	Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng
118	Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin
119	Văn phòng Hợp tác ĐHQGHN với Đại học Kyoto





THƯ CHÀO MỪNG

Thư chào mừng

của Giám đốc ĐHQGHN

Thế giới đang vận hành trong một nền kinh tế tri thức với sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ. Ở đó, thời cơ và thách thức luôn đồng hành. Nó có thể thúc đẩy hoặc cản trở phát triển bền vững ở mỗi quốc gia và toàn nhân loại. Trong hàng loạt các giải pháp để xây dựng một thế giới hài hòa và thịnh vượng thì phát triển dựa vào đại học được minh chứng là bền vững và tối ưu nhất. Những thành phố tri thức, đô thị đại học đã trở thành sức mạnh chủ lực trong việc cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đề xuất những giải pháp, hướng đi hiệu quả giúp vực dậy thế giới trong cuộc khủng hoảng kinh tế kéo dài; tăng cường hiểu biết và phát triển hợp tác giữa các nước, tình hữu nghị giữa các dân tộc; bảo tồn và phát triển văn hóa đa dạng; trở thành công cụ hữu hiệu giúp nhân loại đối phó và thích ứng thông minh với những biến động toàn cầu.

Với hơn 100 năm hình thành và phát triển, là một trong những điểm tựa cho trí tuệ Việt Nam, đồng thời ý thức được trách nhiệm trước các vấn đề toàn cầu, Đại học Quốc gia Hà Nội đã khẳng định được vị thế là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức, đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, trình độ cao theo chuẩn quốc tế. Với mô hình quản trị đại học tiên tiến, chúng ta đang nỗ lực xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội trở thành một tượng đài tri thức hàng đầu của Việt Nam và khu vực dựa trên triết lý “đạt đỉnh cao dựa vào tri thức” đồng thời phát huy 6 giá trị cốt lõi: CHẤT LƯỢNG CAO, SÁNG TẠO, TIẾN PHONG, TÍCH HỢP, TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CAO, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng cao các yêu cầu phát triển của đất nước; có những đóng góp quan trọng cho sự phồn thịnh của Việt Nam cũng như khu vực và thế giới.

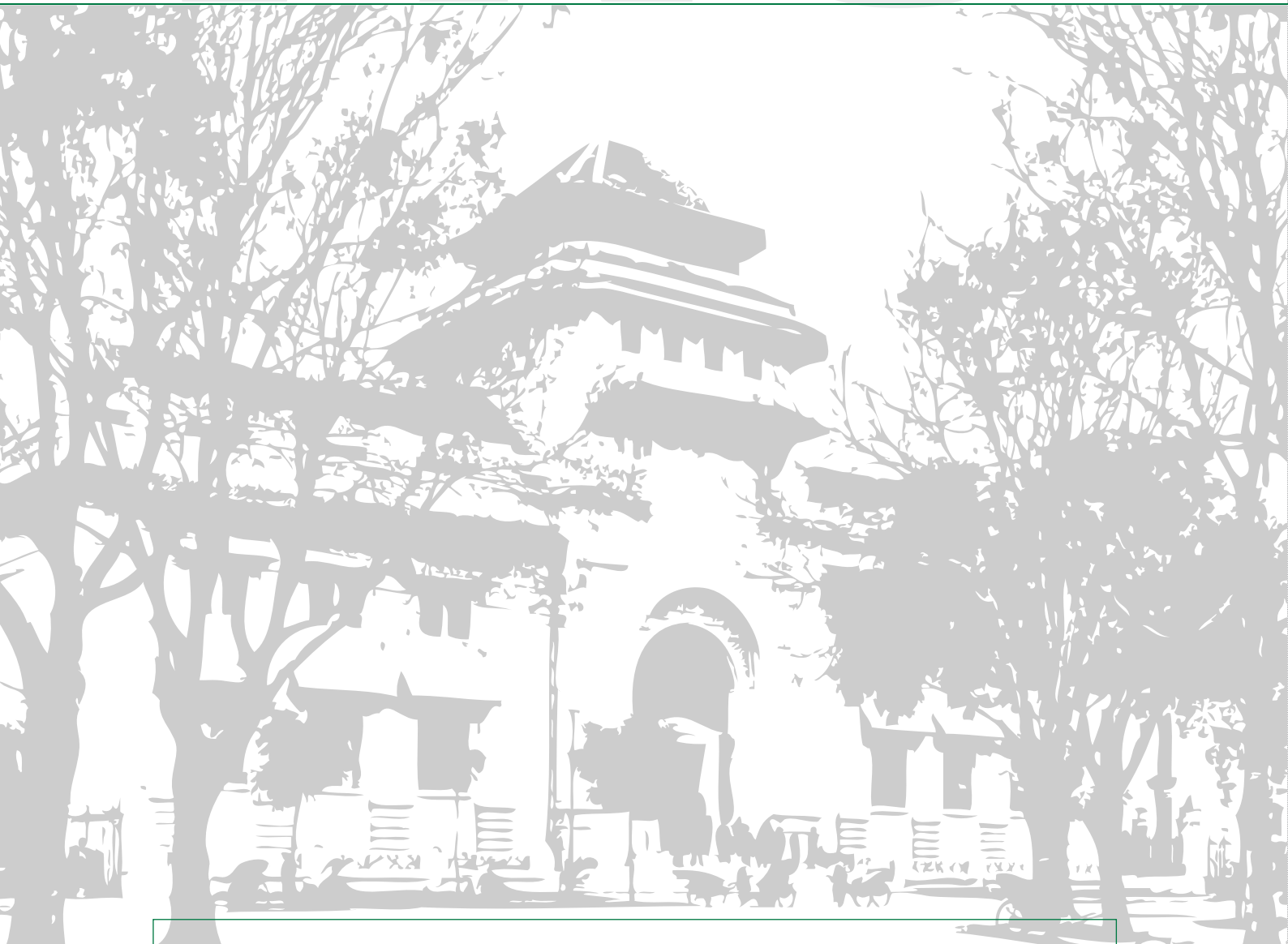
ĐHQGHN đã tạo nên một cộng đồng văn hóa ấn tượng, một môi trường học thuật hài hòa, ở đó các giảng viên, nhà khoa học, sinh viên cùng sống và làm việc cởi mở, thân thiện với nhau.

Phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo, quý trọng tình bằng hữu của dân tộc Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội luôn coi trọng và mở rộng hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong nước và trên thế giới. Đồng thời phát huy cao độ truyền thống, sự tâm huyết, sáng tạo, năng động, trách nhiệm cao của toàn thể cán bộ, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh, cựu sinh viên... Chúng tôi coi đây là yếu tố đột phá để nhanh chóng đưa Đại học Quốc gia Hà Nội hội nhập, phát triển, đạt trình độ quốc tế, thực hiện được sứ mạng cao cả mà Đảng và Nhà nước giao phó.

GS. TS MAI TRỌNG NHUẬN
 Bí thư Đảng ủy ĐHQGHN
 Chủ tịch Hội đồng ĐHQGHN
 Giám đốc ĐHQGHN

VNU

Giới thiệu



Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN - tên giao dịch tiếng Anh: Vietnam National University, Hanoi; viết tắt là VNU) là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; ngang tầm khu vực, dẫn đầu trình độ quốc tế; đáp ứng cao yêu cầu phát triển của đất nước, phù hợp với xu hướng phát triển giáo dục đại học tiên tiến.

ĐHQGHN hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao, dưới sự quản lý trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ. Địa vị pháp lý của ĐHQGHN đã được quy định tại điều 8 về Đại học Quốc gia trong Luật Giáo dục Đại học được Quốc hội khoá XIII thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 18/6/2012.

Năm 2006, nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đại học Đông Dương – tiền thân của ĐHQGHN, ĐHQGHN là đơn vị đầu tiên của ngành giáo dục đào tạo vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, ghi nhận những công lao to lớn và đóng góp quan trọng của ĐHQGHN đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

SỨ MỆNH

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài;
Sáng tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đỉnh cao;
Đóng vai trò nòng cốt và đầu tàu đổi mới trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.



TẦM NHÌN

Trở thành trung tâm đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực trong nhóm các đại học tiên tiến của thế giới, đóng góp quan trọng vào sự phát triển nền kinh tế tri thức của đất nước.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

CHẤT LƯỢNG CAO, SÁNG TẠO, TIÊN PHONG
TÍCH HỢP, TRÁCH NHIỆM, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

KHẨU HIỆU HÀNH ĐỘNG

Excellence through Knowledge

“ĐẠT ĐỈNH CAO DỰA VÀO TRI THỨC”



VNU

Cơ cấu tổ chức



GS.TS Mai Trọng Nhuận
Giám đốc ĐHQGHN



PGS.TS Phùng Xuân Nhạ
Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN

HỘI ĐỒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

GS.TS MAI TRỌNG NHẬN - Giám đốc

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

- | | |
|----------------------------|---|
| 1 PGS.TS Nguyễn Ngọc Bình | Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ |
| 2 PGS.TS Bùi Duy Cam | Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên |
| 3 Ông Nguyễn Tiến Dũng | Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam |
| 4 GS.TS Nguyễn Hữu Đức | Phó Giám đốc ĐHQGHN |
| 5 GS.TSKH Vũ Minh Giang | Phó Giám đốc ĐHQGHN |
| 6 GS.TS Nguyễn Hoà | Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ |
| 7 TS. Dương Văn Hợp | Viện trưởng Viện Vi Sinh vật và Công nghệ Sinh học |
| 8 GS.TS Nguyễn Văn Khánh | Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn |
| 9 GS. TS Nguyễn Thị Mỹ Lộc | Hiệu trưởng Trường Đại học Giáo dục |
| 10 PGS.TS Phùng Xuân Nhạ | Phó Giám đốc Thường trực ĐHQGHN |
| 11 GS.TS Nguyễn Thiện Nhân | Phó Thủ tướng Chính phủ |
| 12 GS.TS Nguyễn Quang Ngọc | Viện trưởng Viện Việt Nam học & Khoa học Phát triển |
| 13 PGS.TS Nguyễn Hồng Sơn | Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế |
| 14 PGS.TS Nguyễn Kim Sơn | Phó Giám đốc ĐHQGHN |
| 15 TS.KTS Nguyễn Thế Thảo | Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội |
| 16 GS.VS Đào Trọng Thi | Chủ nhiệm UB Văn hoá - Giáo dục - Thanh niên - Thiếu niên & Nhi đồng của Quốc hội |
| 17 TS. Lê Đình Tiến | Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 18 PGS.TS Bùi Cách Tuyến | Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 19 TS. Nguyễn Ái Việt | Viện trưởng Viện Công nghệ Thông tin ĐHQGHN |

Thư ký Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội: TS. Đinh Văn Toàn - Chánh Văn phòng ĐHQGHN



GS.TS Nguyễn Hữu Đức
Phó Giám đốc ĐHQGHN



GS.TSKH Vũ Minh Giang
Phó Giám đốc ĐHQGHN



PGS.TS Nguyễn Kim Sơn
Phó Giám đốc ĐHQGHN

VĂN PHÒNG & CÁC BAN CHỨC NĂNG

Văn phòng

Tel: (84.4) 37547918 / 37547669 / 37547013 / 37547968
Fax: (84.4) 37547724
Email: vanphong@vnu.edu.vn

Trợ lý giám đốc

Tel: (84.4) 37547670 / Fax: (84.4) 37547724;
Email: cv@vnu.edu.vn

Ban Quan hệ Quốc tế

Tel: (84.4) 37547012 / 37547015 / 37547667
Fax: (84.4) 37547429;
E-mail: qhqt@vnu.edu.vn

Ban Tổ chức Cán bộ

Tel: (84.4) 37547765 - 37546615 - 37547567
Fax: (84.4) 37547724
Email: tccb@vnu.edu.vn

Ban Đào tạo

Tel: (84.4) 37547468-37547469 / 37547563 / 37547978;
Fax: (84.4) 37547724
Email: daotao@vnu.edu.vn

Ban Khoa học Công nghệ

Tel: (84.4) 37548664 - 37547905 - 37547372
Fax: (84.4) 37547724
Email: khcn@vnu.edu.vn

Ban Kế hoạch Tài Chính

Tel: (84.4) 37547566 - 37547470 - 37450026
Fax: (84.4) 37547724
Email: khct@vnu.edu.vn

Ban Xây dựng

Tel: (84.4) 37547874 - 37547014
Fax: (84.4) 37547724
Email: xaydung@vnu.edu.vn

Ban Chính trị và Công tác Học sinh – Sinh viên

Tel: (84.4) 37547846 - 37547973 - 37547120
Fax: (84.4) 37547724
Email: hssv@vnu.edu.vn

Ban Thanh tra

Tel: (84.4) 37547011 - 37547016
Fax: (84.4) 37547724
Email: thtr@vnu.edu.vn

Văn phòng đảng ủy

ĐT: (84-4) 37547712 / Fax: (84-4) 37547724
Email: vpdu@vnu.edu.vn

Văn phòng Công đoàn

ĐT: (84-4) 37547197
Fax: (84-4) 37547724
Email: vpcd@vnu.edu.vn

Văn phòng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

ĐT: (84-4) 37547210
Fax: (84-4) 37547724
Email: vptn@vnu.edu.vn

VNU

Cơ cấu tổ chức

Các đơn vị đào tạo

1. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên
2. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
3. Trường Đại học Ngoại ngữ
4. Trường Đại học Công nghệ
5. Trường Đại học Kinh tế
6. Trường Đại học Giáo dục
7. Khoa Luật
8. Khoa Quản trị Kinh doanh
9. Khoa Quốc tế
10. Khoa Y – Dược
11. Khoa Sau đại học
12. Trung tâm Công nghệ Đào tạo và Hệ thống Việc làm
13. Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng Giảng viên Lí luận Chính trị
14. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh
15. Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao
16. Trung tâm Phát triển Hệ thống
17. Trung tâm Nhân lực Quốc tế
18. Viện Tin học Pháp ngữ - IFI

Các đơn vị nghiên cứu khoa học

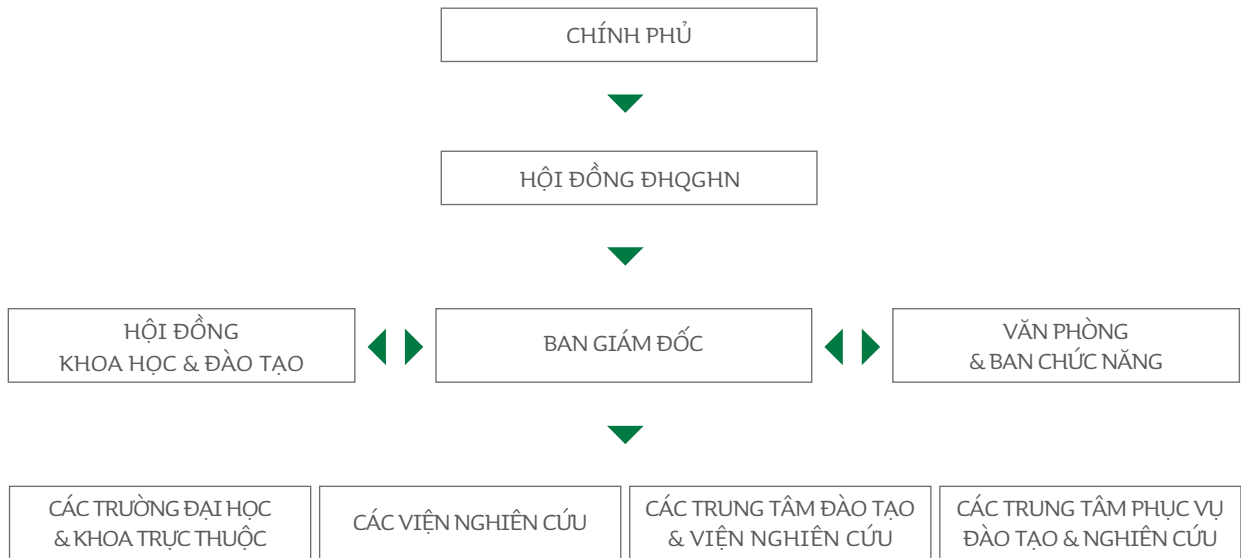
19. Viện Công nghệ Thông tin
20. Viện Đảm bảo Chất lượng Giáo dục
21. Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển
22. Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học
23. Trung tâm Nghiên cứu Biển và đảo
24. Trung tâm Nghiên cứu Đô thị
25. Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường
26. Trung tâm Nghiên cứu về Phụ nữ
27. Trung tâm Nano và Năng lượng
28. Trung tâm Quốc tế Nghiên cứu Biến đổi toàn cầu

Các đơn vị phục vụ đào tạo và nghiên cứu

29. Ban Quản lý và Phát triển dự án
30. Bệnh viện ĐHQGHN
31. Nhà in ĐHQGHN
32. Nhà xuất bản ĐHQGHN
33. Quỹ phát triển ĐHQGHN
34. Tạp chí Khoa học
35. Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Phát triển đô thị đại học
36. Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á
37. Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên
38. Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức
39. Trung tâm Phát triển ĐHQGHN
40. Trung tâm Thông tin Thư viện
41. Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng
42. Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin
43. Văn phòng Hợp tác ĐHQGHN với Đại học Kyoto



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



VNU

ĐỘI NGŨ CÁN BỘ



Đội ngũ cán bộ khoa học của ĐHQGHN đông đảo và mạnh nhất trong hệ thống các trường đại học của cả nước. Trong tổng số 3.288 cán bộ, viên chức có 244 cán bộ khoa học, bao gồm 44 Giáo sư, 242 Phó Giáo sư, 770 Tiến sĩ Khoa học và Tiến sĩ, 1.188 Thạc sĩ, trong đó có nhiều nhà khoa học đầu ngành, đầu đàn có uy tín lớn ở trong và ngoài nước về các ngành, chuyên ngành thuộc hầu hết các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ, công nghệ, kinh tế, luật, giáo dục...



Tổng số cán bộ cơ hữu:	2.432
Tổng số cán bộ có Hợp đồng theo Nghị định 68 và có đóng BHXH:	856
Trong đó	
Cán bộ giảng dạy:	1.711
Cán bộ nghiên cứu:	285
Cán bộ quản lí, hành chính phục vụ:	573
Giáo sư:	44
Phó Giáo sư :	242
Tiến sĩ, Tiến sĩ khoa học:	770
Thạc sĩ:	1188



HUYỆN TỪ LIÊM

ĐHQGHN (VNU)

QUẬN CẦU GIẤY

QUẬN BA ĐÌNH

QUẬN ĐÔNG ĐÀ

QUẬN THANH XUÂN

H. THANH TRÌ

ĐHQGHN (VNU)

ĐHQGHN (VNU)

ĐHQGHN (VNU)

XUÂN ĐÌNH

XUÂN LA

QUẢNG AN

Từ Liêm

TỪ LIÊM

YÊN PHỤ

HỒ TÂY

Bưởi

Trích Sài

Cho Bưởi

CỔNG VỊ

ĐƯỜNG HOÀNG QUỐC VIỆT

NGHĨA TÂN

NGHĨA ĐÔ

THỤY KHUÊ

ĐƯỜNG HOÀNG HOA THÁM

PHỐ ĐỘI CÁN

ĐỘI CÁN

QUAN HOA

ĐƯỜNG CẦU GIẤY

DỊCH VỌNG

QUẬN CẦU GIẤY

ĐƯỜNG BƯỜI

PHỐ KIM MÃ

PHỐ KIM MÃ

KIM MÃ

LĂNG THƯỢNG

GIẢNG VỐ

PHỐ GIẢNG VỐ

CÁT LINH

HÀNG BỘT

PHỐ CHÙA LĂNG

THÀNH CÔNG

QUẬN ĐÔNG ĐÀ

LĂNG HA

YÊN LĂNG

NAM ĐỒNG

TRUNG TỰ

ĐƯỜNG PHẠM HÙNG

MỸ ĐÌNH

MỀ TRÌ

TRUNG HOA

NHÂN CHÍNH

NHÂN HOA

ĐHQGHN (VNU)

TRẠI

ĐƯỜNG TRƯỜNG CHINH

KHUƠNG MAI

PHƯƠNG LIỆT

QUẬN THANH XUÂN

THANH XUÂN TRUNG

THƯỢNG ĐÌNH

KHUƠNG ĐÌNH

THANH XUÂN NAM

HẠ ĐÌNH

KIM GIANG

H. THANH TRÌ

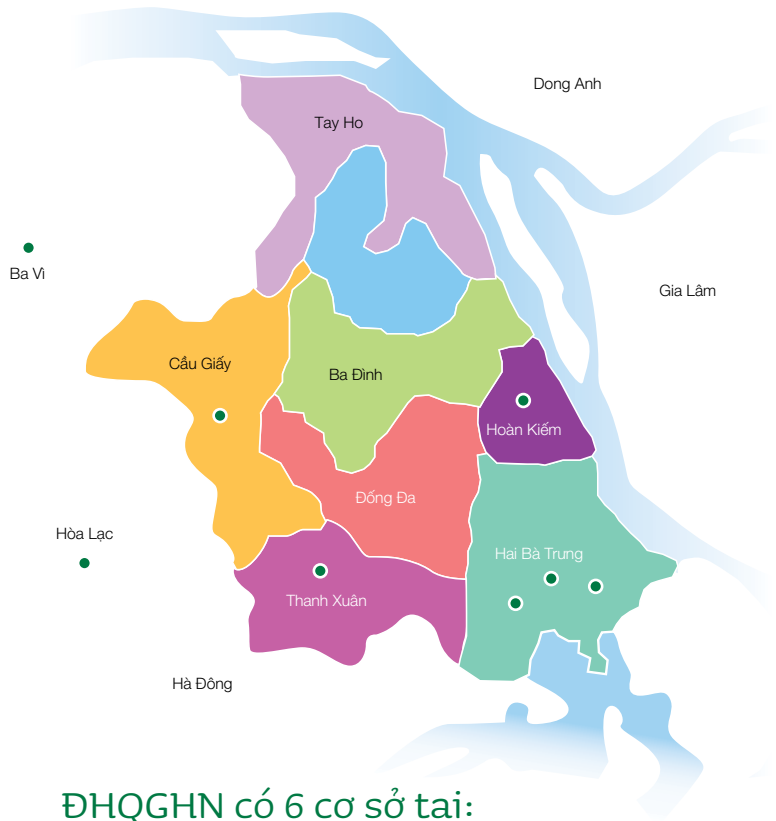
ĐÌNH CÔNG

HUYỆN TỪ LIÊM

HÀ ĐÔNG



Các cơ sở của ĐHQGHN



ĐHQGHN có 6 cơ sở tại:

- Quận Cầu Giấy:
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
- Quận Hoàn Kiếm:
19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Quận Thanh Xuân:
- 334-336 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
- 182 đường Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội
- Quận Hai Bà Trưng:
- 16, phố Hàng Chuối (Nhà xuất bản, Nhà in)
- Ngõ 42 phố Tạ Quang Bửu (Viện Tin học Pháp ngữ - IFI)
- B7bis, phố Trần Đại Nghĩa
(Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt – Trường ĐHKHX&NV)
- Tại Hoà Lạc:
Xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, Hà Nội
- Tại Ba Vì:
Xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, Hà Nội

ĐƯỜNG PHẠM VĂN ĐỒNG



CỔNG VÀO PVD

CỔNG VÀO CHÍNH

ĐƯỜNG XU

14C

14A

14B

14D

A7

SÂN VẬN ĐỘNG

A4

A5

C1

C5

C6

C4

A3

G7

B3

E2

G8

D2

B1

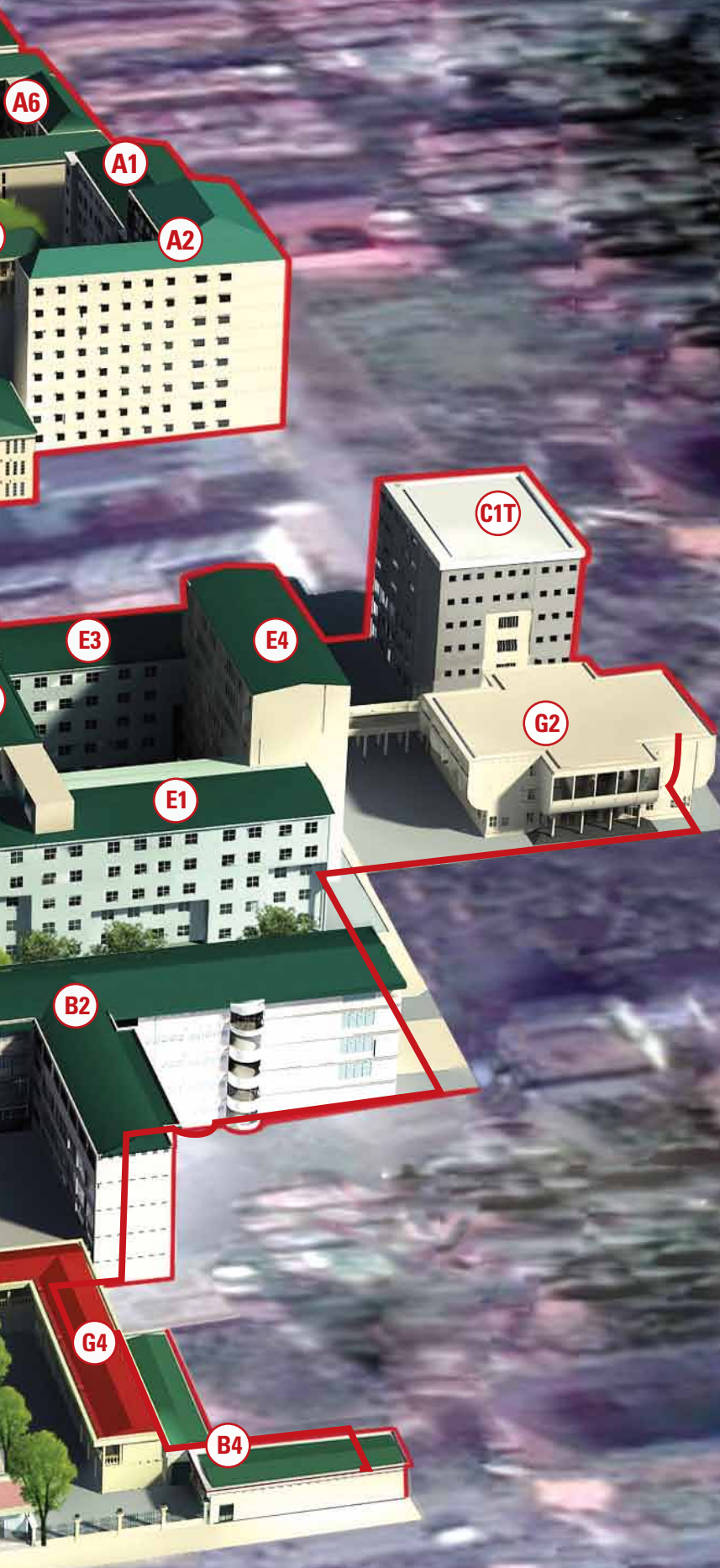
G5

G6

D1

CỔNG VÀO CHÍNH

ĐƯỜNG XU



ĐHQGHN tại:

144 Xuân Thủy
Cầu Giấy, Hà Nội

D2	NHÀ ĐIỀU HÀNH ĐHQGHN
D1	HỘI TRƯỜNG 10-12 TT NC BIỂN ĐÀO TT NC BIỂN ĐỐI TOÀN CẦU
A1	NHÀ HIỆU BỘ ĐH NGOẠI NGỮ
A2	GIẢNG ĐƯỜNG ĐH NGOẠI NGỮ
A3	KHOA SAU ĐẠI HỌC - ĐH NGOẠI NGỮ
A4	KHOA PHƯƠNG ĐÔNG, PHƯƠNG TÂY ĐH NGOẠI NGỮ
A5	NHÀ KHÁCH ĐH NGOẠI NGỮ
A6	TRƯỜNG PHỔ THÔNG CHUYÊN NGỮ
A7	NHÀ ĐA NĂNG
B1	KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH
B2, B3	GIẢNG ĐƯỜNG
B4	TRUNG TÂM HỖ TRỢ SINH VIÊN
C1,C2,C3	GIẢNG ĐƯỜNG
C1T	TT THÔNG TIN THƯ VIỆN, VKCO VNU MEDIA, TT GIÁO DỤC THỂ CHẤT TT HỢP TÁC & CHUYỂN GIAO TRI THỨC
C4	VĂN PHÒNG KHOA PHÁP - ĐH NGOẠI NGỮ
C5	TT CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐH NGOẠI NGỮ
C6	HỘI TRƯỜNG VŨ ĐÌNH LIẾN
E1	KHOA LUẬT
E2	VIỆN VI SINH VẬT & CÔNG NGHỆ SINH HỌC
E3	TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ & VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
E4	TRƯỜNG ĐH KINH TẾ
G2-3-5-6	GIẢNG ĐƯỜNG
G4	NHÀ XUẤT BẢN, NHÀ IN TT NGHIÊN CỨU VỀ PHỤ NỮ TT HỖ TRỢ ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẠI HỌC
G5	TT PHÁT TRIỂN ĐHQGHN
G7	KHOA SAU ĐẠI HỌC, ĐH GIÁO DỤC TT T ĐÀO TẠO & BỒI DƯỠNG GIẢNG VIÊN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
G8	KHOA QUỐC TẾ TT PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG
14A-B-C	KÝ TÚC XÁ SINH VIÊN
14D	NHÀ ĂN SINH VIÊN

XUÂN THỦY >> HÀ NỘI

ĐHQGHN tại:

334-336
Đường Nguyễn Trãi
Thanh Xuân, Hà Nội

CÁC ĐƠN VỊ TẠI 334 – 336 NGUYỄN TRÃI

TRƯỜNG ĐHKH TỰ NHIÊN

TRƯỜNG ĐHKH XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

VIỆN VIỆT NAM HỌC VÀ KHOA HỌC PHÁT TRIỂN

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG & AN NINH

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO

TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN







ĐHQGHN tại:

182 Lương Thế Vinh
Thanh Xuân, Hà Nội

CÁC ĐƠN VỊ TẠI 182 LƯƠNG THẾ VINH

TRƯỜNG ĐH GIÁO DỤC

TRUNG TÂM HỖ TRỢ SINH VIÊN

TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

TRƯỜNG PT CHUYÊN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BỆNH VIỆN ĐHQGHN

HỘI TRƯỜNG



ĐHQGHN tại:

19 Lê Thánh Tông
Hoàn Kiếm, Hà Nội

**CÁC ĐƠN VỊ TẠI
19 LÊ THÁNH TÔNG**

TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC
TỰ NHIÊN


TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU
TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

>> Hội trường Ngụy Như Kontum với bức tranh tường lớn nhất Việt Nam của họa sĩ Victo Tardier
- nguyên Hiệu trưởng đầu tiên của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, một trường thành viên của Đại học Đông Dương.





>> Tượng bán thân của GS. Nguyễn Hữu Tấn (1913 - 1991) và GS. Lê Văn Thiêm (1918 - 1991) được đặt tại 2 hội trường mang tên hai ông ở tòa nhà 19 Lê Thánh Tông, Hà Nội.



ĐHQGHN
tại Ba Vì:
Xã Tân Lĩnh,
huyện Ba Vì, Hà Nội

TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐÀO TẠO
& PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẠI HỌC





ĐHQGHN tại: Hoà Lạc

Xã Thạch Hoà, huyện
Thạch Thất, Hà Nội

Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hoà Lạc có phía Đông giáp Quốc lộ 21 (không bao gồm hành lang bảo vệ và cách ly 150m); phía Bắc cách đường băng sân bay Hoà Lạc khoảng 1.000m; phía Nam giáp đường Láng Hoà Lạc (không bao gồm hành lang bảo vệ và cách ly 150m); phía Tây giáp núi Thần Lăn. Quy mô diện tích 1.000ha. Quy mô đào tạo cho giai đoạn năm 2020 là 60.000 sinh viên và dự trữ phát triển cho giai đoạn tầm nhìn đến năm 2050 là 100.000 sinh viên.

Khu Trung tâm có diện tích đất 62,8ha, chiếm 6,35% diện tích toàn khu đại học, tầng cao công trình tối đa 20 tầng. Khu vực trung tâm bao gồm các công trình như trung tâm điều hành, thư viện trung tâm, nhà văn hóa... được thiết kế kiến trúc hiện đại thống nhất với không gian chung của khu đại học. Khu các khoa, trường đại học thành viên có diện tích 345,5ha, chiếm 34,6% diện tích toàn khu đại học. Khu ký túc xá sinh viên có diện tích đất 101,32ha, bố trí thành 6 khu, đáp ứng chỗ ở cho 60.000 sinh viên. Khu nhà ở công vụ có diện tích đất 26,7ha, gồm các công trình nhà ở công vụ, khách sạn, dịch vụ, sân bãi thể dục thể thao và công viên cây xanh mặt nước tạo nên không gian ở tiện nghi, chất lượng cao cho các chuyên gia, giáo viên thỉnh giảng đến công tác tại khu đại học.

Khu viện và trung tâm nghiên cứu với tổng diện tích đất 147,3ha, được bố trí thành 5 khu tập trung đáp ứng chỗ làm việc cho 28 đơn vị đến năm 2020 và dự trữ phát triển tại chỗ cho giai đoạn ngoài năm 2020. Đất cây xanh công viên tập trung với tổng diện tích 140,6%, chiếm 14,1% diện tích đất toàn khu đại học. Các công trình dịch vụ công cộng, hạ tầng đầu mối kết hợp với các khu vực dự trữ phát triển và hệ thống công viên cây xanh trong các khu chức năng sẽ tạo nên hệ thống không gian xanh của toàn khu đại học bậc nhất Việt Nam.





VNU

ĐÀO TẠO



ĐHQGHN có bề dày truyền thống, uy tín về đào tạo chất lượng cao, trình độ cao và bồi dưỡng nhân tài. Hàng năm, ĐHQGHN đào tạo trên 5.000 cử nhân, trong đó 10% sinh viên thuộc các hệ cử nhân tài năng, chất lượng cao, chương trình tiên tiến, đạt chuẩn quốc tế; 108 chương trình đào tạo đại học; 121 chương trình đào tạo thạc sĩ và 112 chương trình đào tạo tiến sĩ các lĩnh vực khoa học tự nhiên, công nghệ, xã hội và nhân văn, luật, kinh tế, xã hội, giáo dục, ngoại ngữ... Tỷ lệ quy mô đào tạo sau đại học/tổng quy mô đào tạo chính quy đạt 25%. Quy mô đào tạo đại học chính quy được giữ ổn định. Quy mô đào tạo đại học không chính quy giảm 20%/năm.

Chất lượng đào tạo của ĐHQGHN giữ vị trí hàng đầu cả nước, đặc biệt là chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, đạt chuẩn khu vực Đông Nam Á và thế giới, được các đại học danh tiếng như: Đại học Bách khoa Paris, Đại học Paris Sud, Đại học Illinois, Đại học Tokyo... công nhận; xếp thứ 20/94 nước dự Olympic Toán thế giới dành cho sinh viên đại học năm 2010.

Bên cạnh các ngành, chuyên ngành truyền thống, ĐHQGHN còn tiên phong xây dựng nhiều ngành, chuyên ngành mới có tính liên ngành, liên lĩnh vực như: Khoa học Môi trường, Toán - Tin, Quản lý tài nguyên thiên nhiên, Hóa dược, Vật liệu và linh kiện nano, Biến đổi khí hậu, Việt Nam học, Nhân học...; Tổ chức đào tạo bằng kép, ngành chính - phụ.

Ngoài ra, hệ thống trường THPT chuyên của ĐHQGHN đã triển khai nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng như kết hợp học tập với tập dượt nghiên cứu, học đi đôi với hành, kết hợp tốt nhà trường - xã hội - gia đình, tăng cường tính chủ động và tích cực trong học tập,... kết hợp đào tạo toàn diện với bồi dưỡng năng khiếu để đạt thành tích



cao. Học sinh hệ này đã giành được 41 huy chương vàng, 72 huy chương bạc và 76 huy chương đồng trong các kỳ thi Olympic quốc tế. Nhiều nhà khoa học hàng đầu thế giới đã trưởng thành từ ĐHQGHN như GS. Ngô Bảo Châu (giải thưởng Fields trong lĩnh vực Toán học năm 2010), GS. Đàm Thanh Sơn (ĐH Washington)...

ĐHQGHN tiên phong phối hợp với các trường đại học nước ngoài có uy tín cao để đào tạo thạc sĩ về chính sách công, quản lý khoa học công nghệ, quản lý xã hội thuộc Đề án 165 “Đào tạo bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước” do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì. ĐHQGHN là đơn vị tiên phong trong việc nghiên cứu xây dựng và triển khai áp dụng bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đào tạo theo các mức chuẩn quốc gia, chuẩn khu vực và chuẩn quốc tế; hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm nội bộ (quy chế, quy định, hướng dẫn) về đào tạo đại học và sau đại học.

ĐHQGHN tích cực tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ của các bộ, ngành (như Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...), địa phương, các tổ chức nghiên cứu và tuyên truyền về chính sách công, công nghệ thông tin, kiểm định chất lượng, pháp luật, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phát triển bền vững, phát triển tài nguyên miền núi; bồi dưỡng các môn lý luận chính trị cho giảng viên các trường đại học, cao đẳng; bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy tiên tiến cho giáo viên các trường trung học phổ thông... góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, năng lực cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ chuyên môn.

VNU

Nhiệm vụ Chiến lược



Xây dựng và phát triển ngành, chuyên ngành đạt chuẩn quốc tế nhằm tạo tiền đề và điều kiện để phát triển bộ môn, khoa, trường đại học thành viên và ĐHQGHN đạt chuẩn quốc tế, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và sức cạnh tranh, thương hiệu của ĐHQGHN, góp phần đổi mới cơ bản giáo dục đại học Việt Nam.

Xây dựng và phát triển điều kiện đảm bảo chất lượng đạt chuẩn quốc tế, bao gồm: Đội ngũ giảng viên, cán bộ nghiên cứu, quản lý, phục vụ; Nội dung chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu tham khảo, phương pháp giảng dạy và học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá; Hệ thống tổ chức và quản trị đại học tiên tiến, gắn kết chặt chẽ đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức; Môi trường làm việc, học tập, nghiên cứu, giảng dạy; Hệ thống cơ sở dữ liệu về Nhiệm vụ chiến lược; Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức.

Cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực chất lượng cao về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và thị trường lao động quốc tế.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động khoa học và công nghệ để có các sản phẩm khoa học và công nghệ đạt trình độ quốc tế, tiêu biểu của quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

Phát triển liên kết, hợp tác, thu hút các nguồn lực để xây dựng bộ môn, khoa, trường và ĐHQGHN từng bước đạt chuẩn quốc tế, thu hút các nhà khoa học, sinh viên quốc tế xuất sắc đến học tập, nghiên cứu và làm việc.

Khoa học & Công nghệ



ĐHQGHN là trung tâm đại học nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo với nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng, giữa khoa học tự nhiên và khoa học xã hội - nhân văn, giữa khoa học và công nghệ để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài và thực hiện những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm về khoa học cơ bản, công nghệ cao và kinh tế xã hội mũi nhọn; cung cấp các luận cứ, kết quả nghiên cứu KHCN tầm cỡ quốc gia và tiếp cận chuẩn quốc tế cho phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Các kết quả nghiên cứu của ĐHQGHN được xã hội đánh giá cao. Nhiều sản phẩm KHCN đã tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế, có giá trị thực tiễn cao, vừa đóng góp quan trọng cho phát triển khoa học cơ bản của thế giới vừa triển khai ứng dụng trong nước.

Các lĩnh vực nghiên cứu khoa học công nghệ của ĐHQGHN rộng và đa dạng, từ những vấn đề của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn, luật, kinh tế đến những nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao.

Nhằm tài trợ, hỗ trợ, thúc đẩy phát triển nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ và nâng cao vị thế của ĐHQGHN, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ngày 23/6/2008, Giám đốc ĐHQGHN đã ký Quyết định số 3042/KHCN thành lập Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ ĐHQGHN.

VNU



CÁC GIẢI THƯỞNG

Các phong trào thi đua được kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, được lượng hóa bằng các sản phẩm đầu ra ở từng lĩnh vực và được triển khai ở các đơn vị. Nhiều tập thể, cá nhân thuộc ĐHQGHN được đề nghị trao tặng các danh hiệu cao quý.

Nhiều công trình KHCN được tặng những giải thưởng lớn, trong đó có 15 Giải thưởng Hồ Chí Minh, 11 Giải thưởng Nhà nước. Một số nhà khoa học của ĐHQGHN đã nhận giải thưởng quốc tế, như Giải thưởng Kovalevskaia; 01 cán bộ ĐHQGHN là thành viên nhóm tác giả được Giải thưởng Nobel 2007; 01 cán bộ nhận Giải thưởng COSMOS 2008; 01 cán bộ được trao giải thưởng Hành tinh Xanh 2003 (Blue Planet Prize 2003) – giải thưởng quốc tế về môi trường do Tổ chức Asahi Glass (Nhật Bản) bảo trợ và được coi như tương đương giải Nobel về Môi trường được trao mỗi năm một lần cho 2 tổ chức hoặc cá nhân có những đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH

GS. ĐÀO DUY ANH với cụm công trình “Lịch sử và Văn hóa Việt Nam”

GS. NGUYỄN TÀI CẢN với cụm công trình “Ngữ pháp và Lịch sử Tiếng Việt”

GS.VS NGUYỄN VĂN ĐẠO với cụm công trình “Dao động phi tuyến của các hệ động lực”

GS. HÀ MINH ĐỨC với cụm công trình “Sự nghiệp văn học, báo chí Hồ Chí Minh” và “Một số vấn đề lý luận, thực tiễn văn hoá, văn nghệ Việt Nam”

GS. TRẦN VĂN GIÀU với công trình về “Lịch sử Việt Nam” gồm 5 bộ, 18 tập (1956-1978)

GS. NGUYỄN VĂN HIỆU với “Nghiên cứu các hạt sơ cấp”

GS. CAO XUÂN HUY với “Tu tưởng phương Đông” (1950 - 1960 - 1979)

GS. ĐÌNH GIA KHÁNH với cụm công trình gồm 4 tác phẩm nghiên cứu về “Văn học dân gian và Văn hóa dân gian Việt Nam” (1972, 1989, 1993, 1995)

GS. ĐẶNG THAI MAI với cụm công trình gồm 8 tác phẩm “Nghiên cứu văn học Việt Nam & Văn học thế giới” (1945-1984)

GS. HÀ VĂN TẤN với công trình “Theo dấu các văn hoá cổ”

GS. TRẦN ĐỨC THẢO với “Tìm về cội nguồn ngôn ngữ và ý thức”

GS. LÊ VĂN THIÊM với cụm công trình về “Nghiên cứu cơ bản của toán học lý thuyết và Những bài toán về ứng dụng” (1960-1970)

GS. ĐÀO VĂN TIẾN với: Tập hợp các công trình điều tra cơ bản động vật học ở Việt Nam (1957 – 1980)

GS. HOÀNG TỤY với các công trình thuộc lĩnh vực tối ưu toàn hóa, nổi bật là 2 công trình: “Giải tích tối ưu toàn cục” và “Quy hoạch D.C và ứng dụng” (những năm 60)

GS. TRẦN QUỐC VƯỢNG với cụm công trình “Văn hoá Việt Nam - truyền thống và hiện đại”



GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

GS. HOÀNG THỊ CHÂU – Trường ĐHKHXH&NV, công trình “Phương ngữ học tiếng Việt”

GS.TSKH. NGUYỄN CHÂU, PGS.TS. BẠCH THÀNH CÔNG, PGS.TS. ĐẶNG LÊ MINH - Trường ĐHKHTN
 Công trình “Một số thành tựu tiêu biểu trong nghiên cứu vật liệu liệu tử tính”

GS.TS. PHAN HỮU DẬT - Trường ĐHKHXH&NV
 Công trình “Một số vấn đề về Dân tộc học Việt Nam”

GS. PHAN ĐẠI DOÃN - Trường ĐHKHXH&NV
 Công trình “Làng xã Việt Nam - Một vấn đề kinh tế - văn hóa - xã hội”

GS.VS PHAN CỰ ĐỆ - Trường ĐHKHXH&NV, cụm công trình về “Văn học Việt Nam hiện đại”

GS. HÀ MINH ĐỨC – Trường ĐHKHXH&NV
 Cụm công trình về Văn học Việt Nam hiện đại

GS.TS NGUYỄN THIỆN GIÁP – Trường ĐHKHXH&NV, cụm công trình “Từ và từ vựng học tiếng Việt”

PGS.TS NGUYỄN THỪA HỖ – Trường ĐHKHXH&NV, công trình “Thăng Long - Hà Nội thế kỷ XVII-XVIII-XIX”

GS. PHAN HUY LÊ – Trường ĐHKHXH&NV
 với “Tìm về cội nguồn” – Cụm công trình về Lịch sử Việt Nam trung đại

PGS. BÙI DUY TÂN - Trường ĐHKHXH&NV
 Công trình “Khảo và luận một số thể loại, tác phẩm văn học trung đại Việt Nam”

GS. ĐOÀN THIỆN THUẬT – Trường ĐHKHXH&NV, công trình “Ngữ âm tiếng Việt”

VNU

XẾP HẠNG



Tháng 6/2012, Bảng xếp hạng QS của các trường đại học châu Á thường niên đã được công bố. Lần đầu tiên Việt Nam có 2 lĩnh vực lọt vào top 100 của Châu Á. Đó là lĩnh vực Khoa học Tự nhiên (vị trí 61) và Khoa học Sự sống và Y sinh (vị trí 84) của ĐHQG Hà Nội. Về tổng thể ĐHQG Hà Nội xếp đồng hạng ở nhóm 201-250 (vị trí 213) trong khoảng 6500 trường trong các cơ sở giáo dục đại học Châu Á được khảo sát. Trước đó, năm 2011, 4 lĩnh vực của ĐHQGHN lọt vào nhóm 200 các trường đại học châu Á bao gồm: Khoa học tự nhiên - Natural Sciences (xếp thứ 146), Kỹ thuật và Công nghệ - Engineering & Technology (xếp thứ 147), Khoa học Xã hội và Quản lý - Social Sciences & Management (xếp thứ 157), Khoa học Sự sống và Y sinh - Life Sciences & Medicine (xếp thứ 173). Qua đó, ĐHQGHN vẫn tiếp tục khẳng định vị trí số 1 trong hệ thống giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Việt Nam.

Công bố mới nhất tháng 1/2012 của bảng xếp hạng Webometrics, lần đầu tiên ĐHQGHN của Việt Nam lọt vào top 1.000 thế giới. Bảng xếp hạng dựa trên sự đánh giá 20.300 cơ sở đại học trên toàn thế giới. Theo bảng xếp hạng này, ĐHQGHN vượt lên từ vị trí 1125 (thời điểm tháng 11/2011) lên vị trí số 743 trên thế giới, giữ vững ngôi số 1 ở Việt Nam và thứ hạng 22 trong khối Đông Nam Á (tăng 7 bậc so với tháng 11/2011).

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH ĐẠT GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ

TÊN KẾT QUẢ	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	HIỆU QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI
Nghiên cứu bảo tồn Đa dạng sinh học dựa vào cộng đồng >> Giải thưởng Quốc tế Hành tinh xanh (The Blue Planet Prize, 2003)	GS.TS. Võ Quý Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường - ĐHQGHN, thời gian: từ năm 1985	Những kết quả của công trình nghiên cứu có ý nghĩa khoa học và đóng góp to lớn bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, đóng góp thiết thực cho thực tiễn phát triển của xã hội ở phạm vi quốc gia và quốc tế. Ủy ban xét giải thưởng Hành tinh xanh đã xem xét hết sức thận trọng 138 nhà khoa học của 135 nước trên thế giới được đề xuất và cuối cùng chọn được 3 người: GS. Võ Quý được 1 giải và hai GS Hoa Kỳ là Dr.Gene E.Likens, Dr. F. Herbert Bormann được chung một giải
Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn >> Giải thưởng Quốc tế Cosmos lần thứ 16 (Cosmos Prize, 2008)	GS.TS. PHAN NGUYỄN HỒNG Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường - ĐHQGHN. Nghiên cứu được tiến hành từ năm 1987	Công trình khoa học có ý nghĩa to lớn trong bảo vệ môi trường toàn cầu, góp phần nâng cao đời sống, ý thức và hành vi bảo vệ môi trường của cộng đồng, giúp đỡ các địa phương phục hồi, bảo vệ, sử dụng hợp lý tài nguyên, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nghèo ven biển.
Sách: "Climate Change 2007: Impact, Adaptation & Vulnerability" (Biến đổi khí hậu 2007: Tác động, sự thích ứng và nguy cơ tổn hại) >> Cuốn sách được trao giải Nobel Hòa bình năm 2007	TS. NGUYỄN HỮU NINH Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường - ĐHQGHN, đồng tác giả của cuốn sách được trao giải Nobel Hòa bình	Cuốn sách dày 3000 trang viết về biến đổi khí hậu, được vinh danh là công trình mang tầm thế kỷ, mang tên "Báo cáo lần thứ tư - Biến đổi khí hậu 2007", do Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (IPCC) chủ trì. TS Nguyễn Hữu Ninh cùng một số tác giả khác đã tham gia viết chương về châu Á



VNU

Hợp tác Quốc tế



Với phương châm mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế nhưng phải đảm bảo bản sắc về giáo dục đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam, ĐHQGHN chủ trương ưu tiên phát triển hợp tác lâu dài, tin cậy với các trường đại học, các tổ chức khoa học và giáo dục có uy tín trên thế giới, với các tập đoàn, doanh nghiệp ngoài nước dưới hình thức hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo quốc tế chương trình đại học và sau đại học, tổ chức hội thảo khoa học quốc tế, trao đổi sinh viên, giảng viên và cán bộ,...

Đến nay, ĐHQGHN đã thiết lập quan hệ hợp tác với 135 trường đại học và tổ chức giáo dục, KHCN quốc tế, trong đó có những trường đại học hàng đầu thế giới như Viện đại học Công nghệ Machachusset, ĐH Illinois, ĐH Brown, ĐH Chicago, ĐH Hawaii, ĐH Princeton, ĐH California, ĐH East London, ĐH Leeds, ĐH Nottingham,

ĐH Bách khoa Paris, ĐH Paris Sud, ĐH Toulouse (Pháp), ĐH Tokyo, ĐH Kyoto, ĐH Osaka, ĐHQG Seoul, ĐH Bắc Kinh, ĐH Thanh Hoa, ĐHQG Singapore,...

Ngoài việc hàng năm tạo ra hàng nghìn cơ hội để cán bộ và sinh viên được đi trao đổi học tập ở nước ngoài và đón các nhà khoa học, học giả danh tiếng thế giới đến làm việc tại ĐHQGHN, ĐHQGHN còn chủ động xác định các hướng ưu tiên hợp tác và chủ động thiết lập các mối quan hệ đối tác.

Với vị thế của một đại học hàng đầu Việt Nam, ĐHQGHN là thành viên chính thức mạng lưới 4 đại học chủ chốt Đông Á (BESETOHA) cùng với các đại học nổi tiếng như: ĐH Tokyo, ĐH Bắc Kinh, ĐHQG Seoul; được mời làm thành viên nòng cốt và tham gia cơ cấu lãnh đạo của nhiều tổ chức, hiệp hội, mạng lưới giáo dục đại học khu vực (AUN), quốc tế (UMAP, AUF) và là một trong 13 thành viên của Trụ cột Văn hóa Xã hội ASEAN (ASCC). Đặc

biệt, năm 2008, Giám đốc ĐHQGHN đã được bầu làm Chủ tịch Hiệp hội các đại học Đông Nam Á (ASAIHL). Các đơn vị trực thuộc của ĐHQGHN còn là thành viên của các tổ chức quốc tế uy tín.

Ngoài các giải thưởng khoa học, vị thế quốc tế về khoa học của ĐHQGHN còn được khẳng định thông qua uy tín của các nhà khoa học được mời tham gia tổ chức, được mời thuyết trình tại các hội nghị, hội thảo quốc tế lớn trên thế giới, được mời tham gia Ban biên tập các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín...

ĐHQGHN có uy tín quốc tế trong việc tổ chức thành công các hội nghị, hội thảo mang tính học thuật tầm cỡ quốc tế như: Hội nghị của Ủy ban Liên Chính phủ về Biến đổi khí hậu toàn cầu, Hội nghị Việt Nam học lần thứ 3... ĐHQGHN là điểm đến của nhiều chính khách, học giả, nhà khoa học nổi tiếng trong đó có nhiều nhà khoa học đạt giải Nobel.

Hợp tác trong nước



Với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng và nghiên cứu khoa học đỉnh cao, ĐHQGHN đã được nhiều địa phương, cơ quan, doanh nghiệp trong nước tin cậy, hợp tác.

ĐHQGHN là nơi tiên phong và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết TW2 khóa VIII “Bảo đảm kết hợp giữa viện nghiên cứu và trường đại học, gắn nghiên cứu - triển khai với sản xuất - kinh doanh”. ĐHQGHN đã xác định hợp tác trường - viện - doanh nghiệp vừa là phương thức vừa là mục tiêu nhằm tới sự phát triển của từng đối tác, sự phát triển chung của sự nghiệp khoa học - công nghệ và giáo dục đại học Việt Nam.

ĐHQGHN cũng đã chủ động đề xuất và ký kết các văn bản hợp tác với các cơ quan khoa học, các tập đoàn kinh tế lớn có uy tín trong nước.

Đối với các địa phương (tỉnh, thành phố) trong cả nước, các đơn vị trong ĐHQGHN trực tiếp tham gia hợp tác nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường. Các kết quả nghiên cứu được đánh giá cao, góp phần tích cực giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương như: Hà Nội, Hà Giang, Quảng Ninh, Thái Bình, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi...



MỘT SỐ HÌNH ẢNH LÃNH ĐẠO CÁC QUỐC GIA, TỔ CHỨC QUỐC TẾ ĐẾN THĂM ĐHQGHN





4



5



6



8



9



10



14



18

1. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng với sinh viên Trường ĐHKHXH&NV - ĐHQGHN (2011)
2. Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải tham dự lễ khởi công xây dựng ĐHQGHN tại Hòa Lạc (2003)
3. Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm và làm việc tại ĐHQGHN (2009)
4. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHND Trung Hoa Giang Trạch Dân tại ĐHQGHN (2002)
5. Tổng thống Cộng hòa Kazakhstan Nursultan Abishuly Nazarbayev thăm ĐHQGHN năm 2011.
6. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào tại ĐHQGHN (2009)
7. Thái tử Vương quốc Bỉ Philippe Léopold Louis Marie và Công nương Mathilde Marie Christine Ghislaine thăm ĐHQGHN (2012)
8. Tổng thống Hợp chủng quốc Hoa kỳ Bill Clinton phát biểu tại ĐHQGHN (2000)
9. Tổng thống Hàn Quốc Lee Myung Bak với sinh viên ĐHQGHN (2010)
10. Chủ tịch Quốc hội Ucraina Viện sĩ Volodymyr Lytvyn tại ĐHQGHN (2010)
11. Thủ tướng Hàn Quốc Un Chang-Chung với lãnh đạo ĐHQGHN (2009)
12. Chủ tịch Quốc hội Hàn Quốc Kim Hyong-o và phu nhân với sinh viên ĐHQGHN (2009)
13. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Liên bang Nga Sergey Lavrov tại ĐHQGHN (2010)
14. Chủ tịch Hội đồng Châu Âu José Manuel Barroso thăm và phát biểu tại ĐHQGHN (2007)
15. Chủ tịch tập đoàn Thép Posco (Hàn Quốc) Pak Teo Joon với GS.TS Mai Trọng Nhuận – Giám đốc ĐHQGHN (2010)
16. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Hợp chủng quốc Hoa Kỳ phát biểu tại ĐHQGHN (2010)
17. Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản Nakagawa Masaharu thăm và làm việc tại ĐHQGHN (2012)
18. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Israel thăm ĐHQGHN (2011)



VNU

“ĐẠT ĐỈNH CAO DỰA VÀO **TRI THỨC**”

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VNU-HUS)



Năm thành lập

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (ĐHKHTN) được thành lập năm 1995 trên cơ sở các khoa thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (1956).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN, là trường đại học nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản và ứng dụng. Trường có trách nhiệm sáng tạo, phổ biến và phát triển kiến thức; cung cấp nguồn nhân lực tài năng, chất lượng cao và sản phẩm khoa học công nghệ có giá trị cao cho xã hội, đóng góp tích cực vào sự phát triển khoa học cơ bản của nước nhà.

Các chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

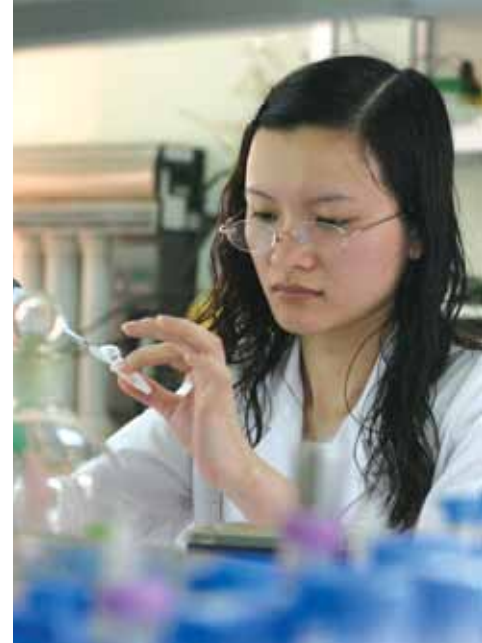
Toán học, Toán Cơ, Toán Tin ứng dụng, Vật lí, Khoa học Vật liệu, Công nghệ Hạt nhân, Khí tượng học, Thủy văn học, Hải dương học, Công nghệ Biển, Hóa học, Công nghệ Hóa học, Hóa dược, Địa lí, Địa chính, Địa chất, Địa Kỹ thuật - Địa Môi trường, Quản lí tài nguyên thiên nhiên, Sinh học, Công nghệ Sinh học, Khoa học Môi trường, Công nghệ Môi trường, Khoa học đất.

Hệ đào tạo sau đại học

- CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ: Phương pháp toán sơ cấp, Vật lý nguyên tử, hạt nhân và năng lượng cao, Hóa kĩ thuật, Sinh học thực nghiệm, Ngu loại học, Địa lí học, Địa chính, Địa chất học, Địa chất khoáng sản và thăm dò, Khí tượng và Khí hậu học, Hải dương học, Khoa học môi trường, Khoa học đất.
- CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ: Phương trình vi phân và tích phân, Vật lý nguyên tử và hạt nhân, Côn trùng học, Sinh lí học người và động vật, Sinh lí học thực vật, Lí sinh học, Hóa sinh học, Mô-phôi và tế bào học, Địa kiến tạo, Cổ sinh và địa tầng, Thạch học, Khoáng vật học, Địa hóa học, Địa chất tìm kiếm và thăm dò, Khí tượng học, Khí hậu học, Thủy thạch động lực học biển, Môi trường đất và nước, Môi trường không khí, Đất và dinh dưỡng cây trồng, Quy hoạch và sử dụng đất nông nghiệp.
- CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ VÀ TIẾN SĨ: Toán giải tích, Đại số và lí thuyết số, Hình học và tô pô, Lí thuyết xác suất và thống kê toán học, Toán học tính toán, Bảo đảm toán học cho máy tính và hệ thống tính toán, Cơ học vật thể rắn, Cơ học chất lỏng, Vật lí lí thuyết và vật lí toán, Vật lí vô tuyến và điện tử, Vật lí chất rắn, Vật lí nhiệt, Quang học, Vật lí địa cầu, Hóa vô cơ, Hóa hữu cơ, Hóa phân tích, Hóa lí thuyết và hóa lí, Hóa dầu và xúc tác hữu cơ, Hóa môi trường, Nhân chủng học, Động vật học, Thực vật học, Vi sinh vật học, Thủy sinh vật học, Sinh thái học, Di truyền học, Địa lí tự nhiên, Địa mạo và cổ địa lí, Bản đồ, viễn thám và hệ thống tin địa lí, Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường, Thạch học, Khoáng vật học và Địa hóa học, Địa vật lí, Thủy văn học,

Các chương trình đào tạo đặc biệt

- Các chương trình đào tạo cử nhân Khoa học Tài năng: Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học.
- Các chương trình đào tạo cử nhân Chất lượng cao: Địa lí, Địa chất, Môi trường, Khí tượng, Thủy văn, Hải dương học.
- Các chương trình đào tạo cử nhân theo Chương trình tiên tiến: Toán học, Hóa học, Khoa học Môi trường.
- Các chương trình đào tạo cử nhân theo Chương trình đạt trình độ Quốc tế: Vật lí, Sinh học, Địa chất.
- Các chương trình đào tạo sau đại học theo Chương trình đạt trình độ Quốc tế: Hóa hữu cơ.
- Các chương trình đào tạo Trung học Phổ thông Chuyên: Toán học, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học.



VNU



Các khoa, bộ môn

Khoa Toán - Cơ - Tin học
Khoa Vật lí
Khoa Hóa học
Khoa Sinh học
Khoa Địa lí
Khoa Địa chất
Khoa Môi trường
Khoa Khí tượng - Thủy văn - Hải dương học
Hệ Đào tạo cử nhân Khoa học Tài năng

Các trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm

Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ Môi trường và Phát triển bền vững
Trung tâm Tính toán hiệu năng cao
Trung tâm Quan trắc và Mô hình hóa môi trường
Trung tâm Động lực Thủy khí Môi trường
Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ Enzym và Protein
Phòng Thí nghiệm Nghiên cứu Triển khai tiến bộ khoa học công nghệ.
Dự án Dresden
Dự án TRIG
Ban Quản trị hệ thống Công nghệ thông tin
Đơn vị dịch vụ: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Khoa học Tự nhiên
Trường Trung học phổ thông Chuyên Khoa học Tự nhiên

Nhân sự	602
Giảng viên:	376
Giáo sư:	18
Phó Giáo sư	91
Tiến sĩ khoa học:	9
Tiến sĩ:	238
Thạc sĩ:	191

Sinh viên	
Đại học chính quy:	5.090
Đại học không chính quy:	2.970
Sau đại học:	
Cao học:	1.249
Nghiên cứu sinh:	349
Học sinh Trung học Phổ thông Chuyên:	1.381

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VNU-HUS)

Nghiên cứu khoa học và Ứng dụng

Phát huy thế mạnh của một trường đại học khoa học cơ bản hàng đầu của đất nước, Trường ĐHKHTN luôn là một trong những cơ sở đào tạo đại học, sau đại học lớn nhất cả nước về các ngành khoa học tự nhiên. Các hướng nghiên cứu tập trung vào 3 lĩnh vực chính: nghiên cứu cơ bản cập nhật trình độ quốc tế, nghiên cứu công nghệ định hướng ứng dụng và nghiên cứu triển khai ứng dụng thực tiễn. Trong đó, nghiên cứu cơ bản vừa là thế mạnh vừa là mũi nhọn, khẳng định vị thế của Nhà trường.

Trong năm 2010, Trường ĐHKHTN được cấp kinh phí trên 40 tỷ đồng để thực hiện đề tài/dự án các cấp. Các đề tài/ dự án này đều được triển khai và thực hiện phù hợp với hướng ưu tiên của Nhà nước, của ĐHQGHN, của Trường hoặc giải quyết nhiệm vụ trọng tâm của ngành, địa phương, đồng thời góp phần tích cực giải quyết các vấn đề phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường; cán bộ của Trường đã công bố 82 công trình khoa học trên các tạp chí khoa học Quốc tế và 280 công trình khoa học trong các tạp chí khoa học trong nước. Một số sản phẩm đề tài có hướng ứng dụng được đánh giá cao tại các Chợ Công nghệ và Thiết bị (Techmart). Trường luôn là lá cờ đầu của ĐHQGHN về nghiên cứu khoa học sinh viên. Trường ĐHKHTN còn có nhiều sáng kiến để động viên, khích lệ các nhà khoa học như hỗ trợ công bố quốc tế, khuyến khích đăng ký sở hữu trí tuệ,... Hoạt động NCKH và Ứng dụng đã góp phần thiết thực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả nước.

Hiện nay Trường tập trung nguồn lực cho một số hướng nghiên cứu cơ bản và ứng dụng chủ yếu sau đây:

- Toán và Vật lý lý thuyết
- Vật liệu tiên tiến và Hóa dược
- Khoa học và Công nghệ nano
- Khoa học sự sống và Công nghệ sinh học
- Biến đổi khí hậu, quản lý và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên
- Khoa học và Công nghệ môi trường
- Năng lượng hạt nhân và Năng lượng tái tạo
- Khoa học và Công nghệ biển.

Hợp tác quốc tế

Để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học theo hướng tiếp cận với trình độ quốc tế, Trường ĐHKHTN đã chủ động phát triển nhiều mối quan hệ hợp tác quốc tế. Hầu hết các đối tác đều là những cơ sở đào tạo có chất lượng nằm trong số 100 trường đại học tốt nhất của thế giới như Đại học Washington, Đại học Illinois, Đại học Brown, Đại học Indiana, Đại học Tufst của Mỹ; Đại học Osaka, Đại học Kyoto của Nhật Bản; Đại học Bách khoa Paris của Pháp; Đại học Pohang (Hàn Quốc)... Trường đã cử nhiều cán bộ, sinh viên đi học tập, trao đổi ở nước ngoài và đã có nhiều giảng viên, sinh viên từ các trường đối tác đến Trường ĐHKHTN làm việc và học tập. Cũng nhờ có hợp tác quốc tế mà chất lượng nghiên cứu khoa học của trường được nâng cao rõ rệt. Hiện nay, trường đang triển khai có hiệu quả hàng chục hợp tác về đào tạo và NCKH với các trường đối tác.



Địa chỉ liên hệ:

334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.
 ĐT: (84.4) 38584615 / (84.4) 38581419
 Fax: (84.4) 38583061
 Email: hus@vnu.edu.vn
 Website: www.hus.vnu.edu.vn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN (MNU-USSH)



Năm thành lập

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐHKHXH&NV) thành lập năm 1995 trên cơ sở các khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (1956) và Trường Đại học Văn khoa Hà Nội (1945).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Là một trường đại học trọng điểm, đầu ngành, có uy tín và truyền thống lâu đời, Trường ĐHKHXH&NV có sứ mệnh đi đầu trong nghiên cứu, sáng tạo, truyền bá tri thức, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học xã hội, nhân văn phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

Báo chí - Truyền thông, Chính trị học, Công tác xã hội, Du lịch học, Đông phương học, Hán Nôm, Khoa học quản lý, Lịch sử, Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, Ngôn ngữ học, Nhân học, Quốc tế học, Tâm lý học, Thông tin – Thư viện, Triết học, Văn học, Việt Nam học, Xã hội học.

Hệ đào tạo sau đại học

- CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ: Báo chí học, Châu Á học, Chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Chính sách khoa học và công nghệ, Dân tộc học, Du lịch học, Hán Nôm, Hồ Chí Minh học, Khảo cổ học, Khoa học thư viện, Lý luận văn học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử học và sử liệu học, Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, Lưu trữ, Ngôn ngữ học, Quan hệ quốc tế, Quản lý khoa học và công nghệ, Tâm lý học, Tôn giáo học, Triết học, Văn học nước ngoài, Văn học Việt Nam, Văn học dân gian, Xã hội học, Công tác xã hội, Khoa học quản lý.

• CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ: Báo chí học, Chính trị học, Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Dân tộc học, Đông Nam Á học, Hồ Chí Minh học, Hán Nôm, Khảo cổ học, Lí luận ngôn ngữ, Lí luận văn học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử sử học và sử liệu học, Lịch sử thế giới cận đại và hiện đại, Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại, Lịch sử Việt Nam cổ đại và trung đại, Lưu trữ học, Ngôn ngữ các dân tộc thiểu số Việt Nam, Ngôn ngữ học so sánh - đối chiếu, Ngôn ngữ học so sánh lịch sử, Tâm lí học xã hội, Trung Quốc học, Văn học Anh, Văn học Bắc Mỹ, Văn học dân gian, Văn học Nga, Văn học Pháp, Văn học Trung Quốc, Văn học Việt Nam, Việt ngữ học Xã hội học.

Các khoa, bộ môn

- Khoa Báo chí và Truyền thông
- Khoa Du lịch học
- Khoa Đông phương học
- Khoa Khoa học quản lí
- Khoa Lịch sử
- Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng
- Khoa Ngôn ngữ học
- Khoa Quốc tế học
- Khoa Tâm lí học
- Khoa Thông tin – Thư viện
- Khoa Triết học
- Khoa Văn học
- Khoa Việt Nam học và Tiếng Việt
- Khoa Xã hội học
- Khoa Khoa học Chính trị
- Bộ môn Nhân học

Các trung tâm nghiên cứu

- Bảo tàng Nhân học
- Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo
- Trung tâm Nghiên cứu Châu Á – Thái Bình Dương
- Trung tâm Nghiên cứu giới và phát triển
- Trung tâm Nghiên cứu Trung Quốc
- Trung tâm Ngoại ngữ và Xúc tiến trao đổi giáo dục quốc tế
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển chính sách
- Trung tâm Hỗ trợ tư vấn tâm lí
- Trung tâm Nghiên cứu Dân số và Vấn đề Xã hội
- Trung tâm Nghiên cứu Phát triển các dân tộc thiểu số và miền núi
- Trung tâm Nghiên cứu Tôn giáo đương đại
- Trung tâm Nghiên cứu Văn hoá quốc tế
- Trung tâm Hàn ngữ Sejong Hà Nội
- Trung tâm Nghiệp vụ Báo chí và Truyền thông
- Trung tâm Nghiên cứu WTO và những vấn đề quốc tế



VNU



Nhân sự	475
Trong đó:	
Giảng viên:	333
Giáo sư:	4
Giáo sư:	68
Tiến sĩ Khoa học:	2
Tiến sĩ:	146
Thạc sĩ:	197

Sinh viên	
Đại học chính quy:	6.711
Đại học không chính quy:	3.600
Cao học:	3.057
Nghiên cứu sinh:	297

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trường ĐHKHXH&NV nghiên cứu những vấn đề lí thuyết, giải quyết các vấn đề lí luận, phương pháp nghiên cứu thuộc phạm vi khoa học xã hội và nhân văn nhằm xây dựng nền tảng lí thuyết cho sự phát triển của các ngành học; đồng thời chủ động đề xuất phương pháp, cơ sở lí luận phù hợp, giải quyết những vấn đề thực tiễn Việt Nam đặt ra.

Xây dựng các đề tài nghiên cứu lớn mang tính liên ngành, nghiên cứu khu vực; từ đó xác lập các luận cứ, đề xuất những dự báo góp phần cho việc hoạch định chính sách của nhà nước.

Xây dựng các đề tài nghiên cứu nhằm tập trung làm rõ những đặc tính lịch sử, văn hoá, xã hội, điều kiện tự nhiên, môi trường sinh thái nhằm đẩy mạnh hơn nữa việc nghiên cứu vùng và liên vùng, làm rõ sự hình thành, phát triển, xác lập chủ quyền của Tổ quốc; chính sách kinh tế - xã hội đối với vùng đất mới, vai trò của người Việt và các dân tộc khác trong cộng đồng Việt Nam.

Nghiên cứu và làm sáng tỏ hơn nữa vấn đề tiếp xúc giữa các nền văn hoá, các không gian văn hóa tộc người, các trung tâm văn hoá trên đất nước Việt Nam trong lịch sử; nghiên cứu các dòng di cư, làm rõ tính thống nhất và đa dạng của văn hoá Việt Nam trong bối cảnh văn hoá khu vực; nghiên cứu tôn giáo, tín ngưỡng,...

Nghiên cứu các nhân tố tác động đến sự biến đổi xã hội, các giai cấp, tầng lớp xã hội, các nhóm lợi ích, hệ giá trị, sự xuất hiện của các tầng lớp xã hội mới, vai trò của gia đình; nghiên cứu về trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, quan hệ hôn nhân, hệ thống an sinh xã hội, chính sách của chính quyền, vai trò của các tổ chức xã hội.

Nghiên cứu về đô thị và xã hội thành thị, cơ sở phát triển và những đặc tính của từng loại hình thành thị; nhân học đô thị và vấn đề đô thị hoá, kinh tế, văn hoá, đô thị; làm rõ vai trò của thành thị, các mô hình tiến triển và những đặc điểm tiêu biểu của thành thị Việt.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN (MNU-USSH)

Nghiên cứu về tiềm năng, môi trường kinh tế biển, truyền thống khai thác biển và ý thức về biển của dân tộc ta trong lịch sử; quá trình xác lập chủ quyền lãnh hải; các vùng đặc quyền và không gian biển, sự tranh chấp chủ quyền trên biển, chiến lược biển của các quốc gia; truyền thống và khả năng bảo vệ chủ quyền biển đảo; nghiên cứu về thương mại biển, luật biển quốc tế, các thách thức của môi trường biển, các tuyến hải thương và các mối bang giao khu vực, quốc tế diễn ra trong hệ thống thương mại châu Á, đặc biệt là khu vực Biển Đông.

Nghiên cứu làm sáng tỏ hơn con đường phát triển đặc thù của Việt Nam; tiến trình thống nhất đất nước, bảo vệ nền độc lập dân tộc; các chính sách, chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, những thành tựu và bài học kinh nghiệm của công cuộc đổi mới; tiến trình hội nhập với các tổ chức như ASEAN, ASEM, APEC, EU, WTO... chính sách của các nước như Mỹ, Trung Quốc, Nga...

Hợp tác quốc tế

Trường ĐHKHXH&NV coi trọng hợp tác quốc tế để góp phần nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ và sinh viên, phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường, tăng cường sự hiểu biết, tình đoàn kết hữu nghị và sự hợp tác giữa các dân tộc.

Các hình thức hợp tác song phương và đa phương mà Nhà trường đã và đang tiến hành gồm các lĩnh vực: trao đổi tài liệu khoa học, trao đổi học giả và sinh viên, tổ chức các khoá học ngắn hạn, các hội thảo quốc tế, phối hợp triển khai những đề tài nghiên cứu chung.

Hiện nay, Trường ĐHKHXH&NV có quan hệ hợp tác với hơn 100 trường đại học, các tổ chức giáo dục và các tổ chức quốc tế trên thế giới; trong đó, đã kí văn bản hợp tác với các trường đại học tiên tiến trên thế giới cũng như trong khu vực như Đại học Princeton, Đại học Greiswald (CHLB Đức), Đại học Paris 7, Đại học Toulouse II (Pháp), Đại học Aston (Anh), Đại học Tổng hợp quốc gia Maxcova (Nga), Đại học Quốc gia Singapore (Singapore), Đại học Tokyo (Nhật Bản), Đại học Yonsei (Hàn Quốc), Đại học Quốc gia Úc, Đại học New South Wales (Úc), Đại học Victoria – Wellington (New Zealand).



Địa chỉ liên hệ:

336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 38583798

Fax: (84.4) 38583821

Email: contact@ussh.vnu.edu.vn

Website: <http://ussh.vnu.edu.vn>

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ (VN-ULIS)



Năm thành lập

Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN) có đơn vị tiền thân là Trường Ngoại ngữ, được thành lập thành lập năm 1955, tại Việt Nam Học xá.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Trường ĐHN là trung tâm đào tạo và nghiên cứu có uy tín về ngôn ngữ, quốc tế học và một số ngành liên quan. Trường đóng góp vào sự phát triển của đất nước thông qua việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của xã hội theo chuẩn quốc tế. Trường coi trọng tính năng động, sáng tạo, trung thực, tinh thần trách nhiệm, khả năng sống và làm việc trong môi trường cạnh tranh đa văn hóa. Là trung tâm đào tạo giáo viên và cán bộ ngoại ngữ lớn nhất, có vị trí là Trường đầu ngành về ngoại ngữ của cả nước.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

- Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ả-rập.
- Bằng kép: Ngoại ngữ và Kinh tế đối ngoại, Tài chính ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Luật học, Du lịch học.
- Ngành kép: đào tạo liên thông hệ chính quy Cử nhân ngành kép giữa Trường Đại học Ngoại ngữ và Trường Đại học Kinh tế - ĐHQGHN.

Hệ đào tạo sau đại học

- Thạc sĩ và Tiến sĩ: Ngôn ngữ, Lí luận và phương pháp giảng dạy

Hệ đào tạo đặc biệt

- Sư phạm tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc
- Phiên dịch tiếng Anh
- Trường Trung học Phổ thông Chuyên Ngoại ngữ : Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Đức và Tiếng Nhật.

Các khoa, bộ môn

- Khoa Sư phạm tiếng Anh
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa các nước nói tiếng Anh
- Khoa Tiếng Anh
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Nga
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Pháp
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Phương Đông
- Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Phương Tây
- Khoa Sau Đại học
- Khoa Tại chức
- Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ



VNU



Các trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm

- Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Ngoại ngữ và Kiểm định Chất lượng
- Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ thông tin vào dạy học ngoại ngữ
- Trung tâm Đào tạo Từ xa và Bồi dưỡng giáo viên
- Trung tâm Giáo dục Quốc tế

Nhân sự

715

Trong đó:

Giảng viên: 559

Giáo viên: 56

Giáo sư: 3

Phó Giáo sư: 15

Tiến sĩ khoa học: 1

Tiến sĩ: 84

Thạc sĩ: 327

Sinh viên

Đại học chính quy: 5.860

Đại học không chính quy: 8.500

Cao học: 781

Nghiên cứu sinh: 47

Trung học phổ thông: 1.277

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ (VNU-ULIS)

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Từ năm 2005 - 2011, Trường ĐHNN đã thực hiện được 128 đề tài cấp trường, 11 đề tài đặc biệt, 2 đề tài trọng điểm và 78 đề tài cấp ĐHQGHN.

Hợp tác quốc tế

Trường ĐHNN quan hệ hợp tác, trao đổi, liên kết đào tạo với nhiều học viện, trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm đào tạo lớn của các nước trên thế giới như Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Anh, Australia, New Zealand, Hoa Kỳ, Nga, Pháp, Bỉ, Tây Ban Nha,...



Địa chỉ liên hệ:

Số 1 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84.4) 37547269

Fax: (84.4) 37548057

Email: ulis@moet.edu.vn

Website: <http://www.ulis.vnu.edu.vn>

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VNU-UET)



Năm thành lập

Trường Đại học Công nghệ (ĐHCN) thành lập năm 2004 trên cơ sở phát triển Khoa Công nghệ (1999) và Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng Cơ học thuộc ĐHQGHN (1997).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Trường ĐHCN xây dựng và phát triển thành một trung tâm đào tạo đại học, sau đại học chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, nghiên cứu phát triển và ứng dụng các lĩnh vực khoa học – công nghệ tiên tiến; một địa chỉ sáng tạo tri thức và công nghệ; một trường đại học tiêu biểu cho hệ thống giáo dục đại học của Việt Nam trong nền kinh tế tri thức. “Bồi dưỡng nhân tài” là sứ mệnh và nhiệm vụ của Trường ĐHCN.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

Công nghệ Thông tin, Hệ thống Thông tin, Khoa học Máy tính (Nhiệm vụ chiến lược), Công nghệ Điện tử Viễn thông (Nhiệm vụ chiến lược), Vật lý kĩ thuật, Cơ học kĩ thuật, Công nghệ Cơ điện tử

Hệ đào tạo sau đại học

- Thạc sĩ: Công nghệ Phần mềm, Hệ thống thông tin, Truyền dữ liệu và Mạng máy tính, Khoa học máy tính, Kỹ thuật Điện tử, Vật liệu và Linh kiện Nano, Công nghệ Nano Sinh học, Cơ học chất lỏng, Cơ học vật thể rắn.
- Tiến sĩ: Công nghệ Phần mềm, Hệ thống thông tin, Truyền dữ liệu và Mạng máy tính, Khoa học máy tính, Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Viễn thông, Vật liệu và Linh kiện Nano.

Đào tạo liên kết với nước ngoài

- Đào tạo Thạc sĩ phối hợp Việt - Pháp (PUF) Ngành Thông tin, Hệ thống và Công nghệ (IST: Information - System - Technology) với hai chuyên ngành: Mạng và Truyền thông; Công nghệ Micro-Nano. Đây là chương trình đào tạo phối hợp nằm trong khuôn khổ dự án Trung tâm Đại học Pháp tại ĐHQGHN.
- Chương trình đào tạo Thạc sĩ Công nghệ thông tin (chuyên ngành Xử lí ảnh), phối hợp với Đại học Claude Bernard Lyon 1 (Cộng hòa Pháp).
- Chương trình đào tạo Thạc sĩ phối hợp “Vật liệu và linh kiện nano” với Đại học Osaka (Nhật Bản).
- Chương trình đào tạo Tiến sĩ phối hợp với Viện Khoa học Công nghệ Tiên tiến Nhật Bản (JAIST) về chuyên ngành Công nghệ Thông tin, với Đại học Osaka về Vật liệu và linh kiện nano, với Đại học Paris-Sud (Paris 11) về chuyên ngành Khoa học và Công nghệ nano, chuyên ngành Công nghệ Thông tin và Truyền thông, và chuyên ngành Tự động hóa theo đề án 322 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Chương trình đào tạo đại học liên thông với Đại học New South Wales (UNSW), Sydney, Úc về các ngành Kỹ nghệ tin học, Kỹ nghệ điện tử, và Kỹ nghệ viễn thông.
- Chương trình đào tạo Cử nhân Khoa học Máy tính và Ứng dụng, hợp tác với Đại học Troy, Hoa Kỳ.



VNU



Các khoa, bộ môn

Khoa Công nghệ Thông tin
Khoa Điện tử - Viễn thông
Khoa Vật lý kĩ thuật và Công nghệ Nano
Khoa Cơ học kĩ thuật và Tự động hóa
Chương trình liên kết đào tạo quốc tế

Các trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm

Trung tâm Nghiên cứu Điện tử - Viễn thông
Trung tâm Máy tính
Phòng thí nghiệm Mục tiêu Công nghệ Micro - Nano (Key laboratory)
Phòng thí nghiệm Mục tiêu các Hệ tích hợp thông minh (Key laboratory)
Trung tâm Đảm bảo chất lượng

Nhân sự	210
.....	
Trong đó,	
.....	
Giảng viên:	216
.....	
Giáo sư:	2
.....	
Phó Giáo sư:	15
.....	
Tiến sĩ Khoa học:	2
.....	
Tiến sĩ:	73
.....	
Thạc sĩ:	66

Sinh viên

Đại học chính quy:	2.466
.....	
Đại học không chính quy:	620
.....	
Cao học:	965
.....	
Nghiên cứu sinh:	94

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VNU-UET)

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Với cơ chế tự chủ cao của ĐHQGHN, Trường ĐHCN đã triển khai thực hiện hai dự án đầu tư chiều sâu: Dự án đầu tư tăng cường năng lực nghiên cứu triển khai các vật liệu và linh kiện theo công nghệ micro và nano; Đầu tư tăng cường năng lực trang thiết bị nghiên cứu phát triển các hệ thống tích hợp thông minh. Xây dựng hai phòng thí nghiệm mục tiêu hiện đại có khả năng triển khai một số nghiên cứu ở trình độ cao theo đúng định hướng phát triển.

Bên cạnh đó, Trường xây dựng, triển khai thực hiện các dự án tăng cường năng lực nghiên cứu theo hướng tập trung, hỗ trợ khai thác tốt các trang thiết bị đã có. Tập thể cán bộ khoa học của Trường đã đăng kí và được chủ trì thực hiện một số lượng lớn các đề tài KHCN đồng thời các hoạt động KHCN chất lượng và trình độ cao: có chính sách tạo kinh phí hỗ trợ các công trình KHCN được công bố trên các tạp chí và tại các hội thảo KHCN quốc tế; xét chọn và trao giải thưởng KHCN hàng năm; hỗ trợ kinh phí và tổ chức các cấp. Trường ban hành hướng dẫn cán bộ khoa học đề xuất các đề án xây dựng, phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh nhằm mục tiêu tăng cường tính tập trung, có trọng điểm trong việc triển khai các hoạt động nghiên cứu, tập trung khai thác được tất cả mọi nguồn lực một cách hợp lí, đào tạo tốt đội ngũ cán bộ khoa học. Trường tích cực tổ chức và tham gia có hiệu quả các hội nghị, hội thảo.

Các khoa, trung tâm,... đã nghiên cứu và thu được những sản phẩm như Phần mềm chấm thi trắc nghiệm Mr. Test đoạt Giải Nhất Tiềm năng Ứng dụng cuộc thi “Nhân tài Đất Việt năm 2006” và Cúp Bạc Công nghệ - Truyền thông năm 2007; Hệ thống dẫn đường tích hợp INS và GPS phục vụ định vị, dẫn đường phương tiện chuyển động đạt giải Ba cuộc thi “Nhân tài Đất Việt năm 2008”; Thiết bị giám sát bệnh nhân đạt Giải thưởng “Vì cộng đồng” cuộc thi “Nhân tài Đất Việt năm 2007”; Phần mềm quản lý đào tạo và người học; Máy thu Logarit 2 kênh UHF chế áp cánh sóng phụ, giải mã tín hiệu tích cực; Các bộ khuếch cao tần tạp âm thấp; Thiết bị đo độ nghiêng cầm tay; Hệ thống tự động đổ chuông báo giờ học; Hệ thống xử lí tín hiệu số thời gian thực trên công nghệ DSP; Phần mềm hỗ trợ soạn thảo bài giảng điện tử VNUCE; Phần mềm và giải pháp cổng nhắn tin tới điện thoại di động SMS portal; Phần mềm và giải pháp quản lý xếp hàng QMS; Giải pháp quản trị website thế hệ 3 theo hướng Portal CMS; Phần mềm trả lời tự động bằng điện thoại với kịch bản tự chọn PAS; Phần mềm quản lý tài sản AMS; Giải pháp điều khiển tự động hàng loạt thiết bị theo kịch bản SCENARIO.

Hợp tác quốc tế

Trường ĐHCN chủ trương không ngừng mở rộng, phát triển có định hướng các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần bổ sung nguồn lực để nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo hướng tới đạt trình độ quốc tế nhằm thực hiện mục tiêu sinh viên ra trường đủ năng lực làm việc ở bất kì quốc gia nào. Hiện nay, Trường đang có quan hệ hợp tác với hơn 50 trường đại học, viện nghiên cứu và tập đoàn công nghiệp có uy tín trên thế giới thuộc các nước như Nhật Bản, Pháp, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Singapore, Australia, Đức, Anh, Mỹ,...



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 37547461/ (84.4) 37547460
 Fax: (84.4) 37547461/ (84.4) 37547460
 Email: uet@vnu.edu.vn
 Website: <http://www.uet.vnu.edu.vn>

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ (VNU-UEB)



Năm thành lập

Trường Đại học Kinh tế (ĐHKT) có khởi nguyên từ Khoa Kinh tế Chính trị thuộc Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, thành lập từ năm 1974.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Trường ĐHKT có sứ mệnh cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực chất lượng cao theo định hướng chuyên gia, lãnh đạo trong các lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam;
- Sáng tạo và chuyển giao các kết quả nghiên cứu cho Chính phủ, các tổ chức, doanh nghiệp và xã hội;
- Tạo môi trường thuận lợi để sáng tạo, nuôi dưỡng, phát triển tài năng trong các lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh hiện đại.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

Kinh tế, Kinh tế Đối ngoại, Quản trị Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Kinh tế Phát triển, Kế toán.

Hệ đào tạo sau đại học

- Thạc sĩ: Kinh tế Đối ngoại, Quản trị Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng, Quản lý Kinh tế
- Tiến sĩ: Kinh tế Đối ngoại, Quản trị Kinh doanh, Quản lý Kinh tế

Các khoa, bộ môn

- Khoa Quản trị Kinh doanh
- Khoa Tài chính - Ngân hàng
- Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc tế
- Khoa Kinh tế Chính trị
- Khoa Kinh tế Phát triển

Các trung tâm nghiên cứu, phục vụ

- Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế Phát triển
- Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách
- Trung tâm Nghiên cứu Đầu tư Nước ngoài
- Trung tâm Nghiên cứu Quản lý Quốc tế
- Trung tâm Nghiên cứu Quản trị Kinh doanh
- Trung tâm Đảm bảo Chất lượng Giáo dục
- Trung tâm Đào tạo và Giáo dục Quốc tế
- Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên



VNU



Nhân sự 170

Trong đó:	
Giảng viên:	129
Phó Giáo sư:	12
Tiến sĩ khoa học:	1
Tiến sĩ:	52
Thạc sĩ:	63

Sinh viên

Đại học chính quy:	2.808
Đại học không chính quy:	1.124
Cao học:	1.272
Nghiên cứu sinh:	38

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trường ĐHKHT luôn chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược, góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng đào tạo. Công tác nghiên cứu khoa học được phát triển theo hai hướng chính: nghiên cứu phục vụ nâng cao chất lượng giảng dạy; nghiên cứu phục vụ tư vấn chính sách và doanh nghiệp, trong đó tập trung vào 3 lĩnh vực chính: kinh tế vĩ mô; phát triển bền vững; phát triển ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp.

Với thế mạnh nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Trường ĐHKHT đã được Chính phủ cũng như lãnh đạo ĐHQGHN giao nhiệm vụ chủ nhiệm nhiều chương trình, dự án, đề tài khoa học các cấp. Năm 2010, 3 đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước do Trường chủ trì được nghiệm thu đạt loại xuất sắc có địa chỉ ứng dụng. Đặc biệt, Báo cáo Kinh tế Việt Nam thường niên được xuất bản bằng cả 2 thứ tiếng (Việt và Anh) là sản phẩm trí tuệ đặc thù của trường đã góp phần tư vấn chính sách cho các cơ quan chức năng Nhà nước.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ (VNU-UEB)

CÁC LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU

Các vấn đề toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế toàn cầu của Việt Nam; Nhân cách doanh nhân và văn hóa kinh doanh Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế; Kết hợp nhà trường và doanh nghiệp nhằm đưa nghiên cứu khoa học đến với thực tiễn; Hình thành nhóm nghiên cứu mạnh trong lĩnh vực khoa học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tư vấn doanh nghiệp và chính sách; Hướng đến mạng lưới nghiên cứu khoa học toàn cầu; Định hướng XHCN trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam; Phát triển các ngành kinh tế dịch vụ tại Việt Nam từ nay đến 2020; Vận dụng chính sách đầu tư nước ngoài vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam; Nghiên cứu các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực kinh tế: kinh nghiệm quốc tế và áp dụng cho Trường ĐHKT.

Hợp tác quốc tế

Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước là điểm mạnh và là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Trường ĐHKT nhằm tìm kiếm và khai thác tối đa lợi thế của mạng lưới đối tác toàn cầu, kết nối các mảng hoạt động độc lập của Nhà trường thành tập thể vững mạnh, có giá trị văn hoá cao.

Hợp tác và phát triển trong đào tạo và nghiên cứu khoa học là hoạt động tiên phong của Trường ĐHKT. Trường có quan hệ lâu dài và hiệu quả với các đối tác là các viện, trường đại học, doanh nghiệp lớn của nước ngoài.

Bên cạnh hệ thống các đối tác chiến lược trong nước gồm hơn 20 tập đoàn, hiệp hội doanh nghiệp, các ngân hàng và các tập đoàn kinh tế lớn, Nhà trường đã xây dựng được quan hệ hợp tác tin cậy với hơn 30 đối tác quốc tế là các trường đại học, các viện nghiên cứu thuộc 12 nước và vùng lãnh thổ, trong đó đặc biệt là các trường đại học uy tín: Trường Haas School of Business - Đại học Berkley (Hoa Kỳ), Đại học Princeton (Hoa Kỳ); Đại học Uppsala (Thụy Điển); Đại học Massey (New Zealand); Đại học Paris 12 - Val de Marne (Pháp); Đại học Troy (Hoa Kỳ), Đại học North Center (Hoa Kỳ), Đại học Benedictine (Hoa Kỳ), Đại học Waseda (Nhật Bản)...



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 37547506
 Fax: (84.4) 37546765
 Email: news_ueb@vnu.edu.vn
 Website: <http://www.ueb.edu.vn>
<http://www.ueb.vnu.edu.vn>

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC (VNU-UED)



Năm thành lập

Trường Đại học Giáo dục (ĐHGD) thành lập năm 2009 trên cơ sở phát triển Khoa Sư phạm, ĐHQGHN (1999).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Trường ĐHGĐ phấn đấu trở thành cơ sở giáo dục đại học theo định hướng đại học nghiên cứu nhằm đào tạo đội ngũ giảng viên, giáo viên cho các bậc học; cán bộ quản lý giáo dục; cán bộ giáo dục và cán bộ nghiên cứu về khoa học giáo dục trên cơ sở liên kết với các chuyên gia, cơ sở giáo dục trong và ngoài nước đạt chuẩn khu vực, trong đó có bộ phận đạt chuẩn quốc tế. Bên cạnh đó, Trường tham gia tư vấn cho các cấp lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các địa phương về các vấn đề chiến lược, chính sách và các giải pháp phát triển giáo dục, kết hợp chặt chẽ đào tạo với nghiên cứu khoa học và dịch vụ khoa học – công nghệ.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

- Sư phạm Toán học, Sư phạm Vật lí, Sư phạm Hoá học, Sư phạm Sinh học, Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Lịch sử.
- Đào tạo liên thông lên đại học: Đào tạo cử nhân ngành Quản lí giáo dục và cử nhân các ngành: Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Tin, Sư phạm Tin học, Sư phạm Vật lí, Sư phạm Hoá học, Sư phạm Sinh học, Sư phạm Ngữ văn và Sư phạm Lịch sử.

Hệ đào tạo sau đại học

- Thạc sĩ: Quản lí giáo dục; Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn (Toán học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử).
- Tiến sĩ: Quản lí Giáo dục.

Đào tạo ngắn hạn

- Đào tạo cấp chứng chỉ: Nghiệp vụ sư phạm (dành cho giáo viên phổ thông); Nghiệp vụ sư phạm đại học, Lí luận và Phương pháp giảng dạy đại học (dành cho giảng viên đại học, cao đẳng); Nghiệp vụ sư phạm bậc 1, 2 (dành cho giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề); Quản lí giáo dục (dành cho cán bộ quản lí, chuyên viên thuộc ngành giáo dục).
- Các chương trình bồi dưỡng: Sư phạm tương tác và xây dựng chương trình môn học; Phát triển chương trình đào tạo; Năng lực quản lý cấp khoa, trường; Phát triển kĩ năng nghề nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông chuyên đạt chuẩn quốc tế.

Các khoa, bộ môn

- Khoa Các Khoa học Giáo dục
- Khoa Quản lí Giáo dục
- Khoa Sư phạm

Các trung tâm nghiên cứu, phục vụ

- Trung tâm Đảm bảo Chất lượng Giáo dục
- Trung tâm Hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng
- Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học Giáo dục
- Trung tâm Tư vấn và Hướng nghiệp
- Trung tâm Công tác Xã hội và Phát triển cộng đồng
- Trung tâm Phát triển Công tác Xã hội và Tổ chức Cộng đồng



VNU



Nhân sự	294
Trong đó Trường ĐHGĐ quản lí 71 cán bộ, giảng viên	
Giáo sư:	3
Phó Giáo sư:	7
Tiến sĩ:	30
Thạc sĩ:	26

Giảng viên cơ hữu tại các trường đại học thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN phối hợp trực tiếp giảng dạy các môn học thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức khoa học cơ bản có 182 giảng viên.

Sinh viên	
Đại học chính quy:	1.117
Đại học không chính quy:	423
Cao học:	622
Nghiên cứu sinh:	67

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trường ĐHGĐ phấn đấu trở thành một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học giáo dục chất lượng cao, trong đó hướng nghiên cứu ứng dụng luôn được ưu tiên hàng đầu. Đến nay, Trường đã và đang triển khai khoảng 70 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, trong đó có 1 đề tài cấp Nhà nước, 1 nhiệm vụ đặc biệt cấp ĐHQGHN, 28 đề tài trọng điểm, đặc biệt cấp ĐHQGHN; đã tổ chức thành công 21 hội thảo khoa học quốc tế và nhiều hội thảo khoa học quốc gia.

KHOA LUẬT (VNU-LS)



Năm thành lập

Khoa Luật thành lập năm 2000 trên cơ sở tổ chức lại Khoa Luật, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Khoa Luật có sứ mệnh xây dựng và phát triển theo mô hình là trung tâm đào tạo đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và phân biện pháp lí hàng đầu của cả nước, ngang tầm khu vực và đạt chuẩn khu vực và thế giới. Nhiệm vụ của Khoa là đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực về pháp lí có chất lượng cao và trình độ cao cho đất nước. Triển khai việc nghiên cứu khoa học pháp lí và ứng dụng, góp phần tích cực vào việc xây dựng pháp luật theo yêu cầu của xã hội và là trung tâm liên kết đào tạo quốc tế. Nghiên cứu khoa học gắn với giảng dạy, đào tạo và triển khai các kết quả nghiên cứu vào ứng dụng thực tiễn.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

Luật học và Luật Kinh doanh.

Hệ đào tạo sau đại học

- Thạc sĩ: Lí luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Luật Hình sự; Luật Kinh tế; Luật Quốc tế; Luật Dân sự; Luật Biển và Quản lí biển.
- Tiến sĩ: Lí luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Luật Hình sự; Luật Kinh tế; Luật Quốc tế.

Bộ môn

- Bộ môn Lí luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật
- Bộ môn Luật Hiến pháp – Hành chính
- Bộ môn Tư pháp Hình sự
- Bộ môn Luật Dân sự
- Bộ môn Luật Kinh doanh
- Bộ môn Luật Quốc tế

Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm

- Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ pháp lí.
- Trung tâm Luật So sánh,
- Trung tâm Luật Biển và Hàng hải Quốc tế,
- Trung tâm Nghiên cứu Luật hình sự và Tội phạm học.
- Trung tâm Nghiên cứu quyền con người và Quyền công dân.

Nhân sự 79

Trong đó:	
Giảng viên:	43
Giáo sư:	5
Phó Giáo sư:	8
Tiến sĩ Khoa học:	2
Tiến sĩ:	20
Thạc sĩ:	30

Sinh viên

Đại học chính quy:	1.230
Đại học không chính quy:	1.725
Cao học:	1.236
Nghiên cứu sinh:	65

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

- Nghiên cứu về xây dựng nhà nước pháp quyền và xã hội dân sự.
- Nghiên cứu các vấn đề về tổ chức quyền lực nhà nước.
- Nghiên cứu các vấn đề về cải cách tư pháp.
- Nghiên cứu về quyền con người.
- Nghiên cứu về phòng, chống tham nhũng.
- Nghiên cứu về trách nhiệm hình sự của pháp nhân.
- Nghiên cứu về sở hữu, sở hữu trí tuệ...

Hợp tác quốc tế

Khoa Luật đã thiết lập mối quan hệ hợp tác với các học viện và các tổ chức giáo dục ở nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới như: Úc, Bỉ, Canada, Trung Quốc, Pháp, Nhật Bản, Ý, Hàn Quốc, Nga và Mỹ.

Trong những năm gần đây, Khoa Luật đã tham gia vào các chương trình hợp tác đào tạo và trao đổi cán bộ, giảng viên với CIDA - Canada; Đại học Liberty - Bỉ; Đại học Lyon 3, Đại học Bordeaux 4, Đại học Toulouse 1 - Pháp và Jetro - Nhật Bản.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 37547787
 Fax: (84.4) 37547081
 Email: lawsch@vnu.edu.vn
 Website: http://law.vnu.edu.vn

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH (VNU-HSB)



Năm thành lập

Khoa Quản trị Kinh doanh (QTKD) được thành lập năm 1995.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Khoa QTKD có sứ mệnh là trở thành nơi đào tạo hàng đầu về Quản trị Kinh doanh của cả nước. Thiết lập các mối quan hệ gắn bó, hợp tác với các trường đại học hàng đầu thế giới cũng như các tập đoàn lớn trong nước và thế giới. Giúp các doanh nghiệp, doanh nhân thành công nhờ một sức mạnh tổng hợp giữa hai yếu tố hiện đại và truyền thống. Góp phần thúc đẩy tiến bộ và phúc lợi của Việt Nam cũng như thế giới nhờ đào tạo chuyên ngành kinh doanh.

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

Thạc sĩ: Quản trị kinh doanh (EMBA); Quản trị kinh doanh toàn thời gian (MBA).

Các khóa học ngắn hạn

- Các chương trình đào tạo doanh nghiệp: Thị trường và bán sản phẩm, Kế toán, Tài chính doanh nghiệp, Quản trị nhân lực, Quản trị sản xuất và hoạt động, Quản trị chiến lược, Quản trị thị trường.
- Các dịch vụ tư vấn: Quản trị chiến lược, Tái xúc tiến kinh doanh, Quản trị nhân lực, Quản trị thay đổi, Đào tạo đánh giá nhu cầu và thiết kế các chương trình đào tạo.

Nhân sự	50
Trong đó: Giảng viên:	6
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	4
Thạc sĩ:	16

Sinh viên

Sau đại học:	711
--------------	-----

Hợp tác quốc tế

Khoa QTKD đã xây dựng mạng lưới hợp tác với các trường chuyên ngành kinh doanh nổi tiếng trên thế giới như Đại học bang California (Mỹ), Đại học Sung Kyun Kwan (Hàn Quốc),... để cung cấp các khoá đào tạo cho các nhà lãnh đạo quản lý chung từ các doanh nghiệp đứng đầu trong khối nhà nước và tư nhân.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84.4) 37548456

Fax: (84.4) 37548455

E-mail: hsb@hsb.edu.vn

Website: <http://bs.vnu.edu.vn>

KHOA QUỐC TẾ (VNU-IS)



Năm thành lập

Khoa Quốc tế thành lập năm 2002.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Sứ mệnh của Khoa Quốc tế là làm đầu mối hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa ĐHQGHN và các trường đại học chất lượng cao của thế giới, áp dụng một cách sáng tạo thành tựu của nhân loại và công nghệ giáo dục tiên tiến tại Việt Nam; đáp ứng một phần nhu cầu học tập của thanh niên, đòi hỏi của thị trường lao động trong và ngoài nước; tích cực tham gia hoàn thiện cơ cấu đào tạo và nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực của ĐHQGHN, góp phần vào sự nghiệp hiện đại hoá giáo dục đại học của cả nước.

Chương trình đào tạo

Hệ dự bị đại học

Các chương trình tiếng Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc theo các cấp độ khác nhau (từ 6-18 tháng).

Hệ đào tạo đại học

CHƯƠNG TRÌNH DO ĐHQGHN CẤP BẰNG:

- Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh: Kinh doanh quốc tế;
- Chương trình đào tạo bằng tiếng Nga: Kế toán, Phân tích và Kiểm toán.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH DO ĐẠI HỌC NƯỚC NGOÀI CẤP BẰNG:

- Chương trình đào tạo bằng tiếng Anh: Kế toán liên kết với Đại học HELP, Malaysia; Khoa học Quản lý - Chuyên ngành Kế toán, Kinh doanh quốc tế liên kết với Đại học Keuka, Hoa Kỳ.
- Chương trình đào tạo bằng tiếng Pháp: Kinh tế và Quản lý liên kết với Đại học Paris Sud 11, Cộng hoà Pháp; Bác sĩ Nha khoa liên kết với Đại học Nantes, Cộng hoà Pháp.
- Chương trình đào tạo bằng tiếng Trung Quốc: Tiếng Trung Quốc theo mô hình 1+3 (1 năm đầu tại Việt Nam, 3 năm cuối tại Trung Quốc).

Hệ đào tạo sau đại học

Thạc sĩ: Quản trị kinh doanh liên kết với Đại học HELP, Malaysia; Kế toán và Tài chính (MAF) liên kết với Đại học HELP, Malaysia; Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm (Việt Nam và Đông Nam Á) liên kết với Đại học Nantes, Pháp; Nghiên cứu thị trường và Chiến lược marketing liên kết với Đại học Nantes, Pháp; Quản trị kinh doanh (EMBA) liên kết với Đại học Khoa học và Công nghệ Long Hoa, Đà Loan; Khoa học quản lý thông tin (MIM) liên kết với Đại học Khoa học và Công nghệ Long Hoa, Đà Loan.

Bộ môn

- Bộ môn Khoa học Xã hội – Nhân văn và Kinh tế;
- Bộ môn Khoa học Tự nhiên và Công nghệ;
- Bộ môn Ngoại ngữ.

Các trung tâm và phòng thí nghiệm

- Phòng máy tính;
- Phòng thực hành Nha khoa.
- Thư viện
- Ban Ứng dụng Công nghệ Thông tin

Nhân sự	99
Trong đó:	
Giảng viên:	43
Phó Giáo sư:	3
Tiến sĩ Khoa học:	1
Tiến sĩ:	10
Thạc sĩ:	49

Sinh viên

Đại học chính quy :	509
Sau đại học:	390

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Khoa Quốc tế đã thực hiện nhiều đề tài các cấp, trong đó có 1 đề tài trọng điểm cấp ĐHQGHN. Nghiên cứu khoa học của khoa luôn gắn liền với ứng dụng trong công tác giảng dạy và đào tạo mang tính đặc thù của Khoa cũng như của nền giáo dục nước nhà.

Hợp tác quốc tế

Khoa Quốc tế đã và đang triển khai hợp tác với các trường đại học uy tín trên thế giới như: Đại học West of England, Đại học Northumbria, Đại học Middlesex, Đại học quốc tế Richmond (Vương quốc Anh); Đại học Connecticut, Đại học Bemidji, Đại học Keuka (Hoa Kỳ); Đại học Queensland, Đại học Edith Cowan, Đại học Charles Sturt (Australia); Đại học Thompson Rivers (Canada); Đại học HELP (Malaysia); Đại học Khoa học Ứng dụng Saxion (Hà Lan); Đại học Paris Sud 11, Đại học Lyon 2, Đại học Nantes (Cộng hòa Pháp); Đại học Kỹ thuật tổng hợp Quốc gia Tambov – TSTU, Đại học Kinh tế, Thống kê và Thông tin – MESI, Đại học St. Petersburg (Liên bang Nga); Đại học Tài chính và Kinh tế Trung Ương, Đại học Sư phạm Nam Kinh, Đại học Sư phạm Quảng Tây, Đại học Trung Y Hồ Bắc, Đại học Trung Y Quảng Châu (Trung Quốc)...



Địa chỉ liên hệ:

CƠ SỞ 1
 144 Xuân Thuỷ, Cầu Giấy, Hà Nội;
 ĐT: (84.4) 37548065 / 35575992
 Fax: (84.4) 62852313

CƠ SỞ 2
 99 Nguyễn Như Kon Tum, Nhân Chính
 Thanh Xuân, Hà Nội.
 ĐT: (84.4) 35575992
 Email: lienhe@khoaquocte.vn
 Website: <http://www.is.vnu.edu.vn>

KHOA SAU ĐẠI HỌC (VNU-SGS)



Năm thành lập

Khoa Sau đại học được thành lập năm 2002.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Sứ mệnh của Khoa là thực hiện những chương trình đào tạo sau đại học có tính liên ngành, liên lĩnh vực liên quan đến nhiều đơn vị trực thuộc ĐHQGHN. Nghiên cứu khoa học phục vụ công tác quản lý và nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học ở ĐHQGHN; liên kết với các trường đại học nước ngoài để tổ chức đào tạo sau đại học sau khi được ĐHQGHN cho phép. Nhiệm vụ làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo các chương trình sau đại học có tính liên ngành, liên lĩnh vực liên quan nhiều đơn vị; tổ chức các khóa học, chương trình bổ túc kiến thức phục vụ các chương trình đào tạo trong nước và quốc tế; tổ chức nghiên cứu khoa học phục vụ việc xây dựng mô hình, các giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học ở ĐHQGHN.

Chương trình đào tạo

THẠC SĨ:

- Quản trị kinh doanh - hợp tác đào tạo với Viện Quản trị kinh doanh Bruxen, Vương quốc Bỉ. Quản lý tài chính - hợp tác đào tạo với Đại học University of Montesquieu Bordeaux IV.
- Khoa học bền vững;
- Biến đổi khí hậu

Trung tâm

- Trung tâm Bồi dưỡng nguồn đào tạo tiến sĩ
- Trung tâm Đại học Pháp tại Hà Nội

Nhân sự	22
Trong đó:	
Giảng viên:	9
Giáo sư:	2
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ Khoa học:	1
Tiến sĩ:	5
Thạc sĩ:	9

Sinh viên

Sau đại học:	49
--------------	----

Hợp tác quốc tế

Khoa Sau đại học quan hệ hợp tác với các viện, trường đại học danh tiếng ở nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Úc, Bỉ, Pháp, Hà Lan...



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

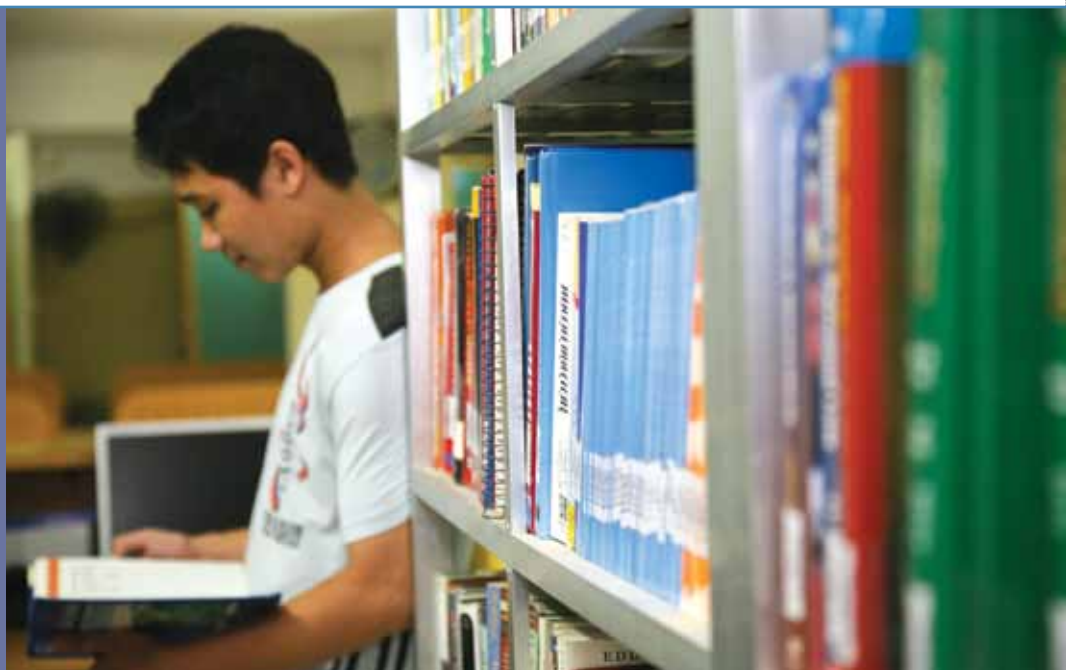
ĐT: (84.4) 3754 7619

Fax: (84.4) 3754 8603

Email: sdh@vnu.edu.vn

Website: <http://sgs.vnu.edu.vn>

KHOA Y - DƯỢC (VNU-SMP)



Năm thành lập

Khoa Y - Dược được thành lập năm 2010.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Khoa Y – Dược có sứ mệnh đào tạo đại học, sau đại học, cung cấp nguồn nhân lực trình độ cao trong lĩnh vực y, dược; nghiên cứu khoa học - công nghệ, phục vụ đào tạo, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cộng đồng theo tiêu chuẩn chất lượng cao, trong đó có bộ phận đạt trình độ quốc tế.

Tham gia tư vấn về chiến lược, chính sách và các giải pháp phát triển khoa học sức khỏe; kết hợp chặt chẽ đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất, dịch vụ khoa học - công nghệ.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo đại học

Bác sĩ đa khoa, Dược sĩ

Hệ đào tạo sau đại học

Bác sĩ nội trú, Dược sĩ nội trú, Chuyên khoa I, Chuyên khoa II, Thạc sĩ, Tiến sĩ.

Bộ môn

Khoa Y Dược gồm hai phân khoa là:

- Phân khoa Y
- Phân khoa Dược

Khoa có đầy đủ các bộ môn cơ sở và chuyên ngành Y – Dược.

Trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm

Khoa Y – Dược có các phòng thí nghiệm cơ sở và chuyên ngành Y – Dược, được trang bị hiện đại giúp đào tạo Y – Dược đạt chất lượng cao.

Nhân sự	22
Giáo sư:	1
Phó Giáo sư:	2
Tiến sĩ:	8
Thạc sĩ:	4

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Khoa Y - Dược hướng tới xây dựng mô hình đào tạo – nghiên cứu khoa học y – dược trên cơ sở khoa học cơ bản. Các hướng nghiên cứu của Khoa tập trung vào những vấn đề có tính thời sự, giúp tư vấn hoạch định chính sách chăm sóc sức khỏe nhân dân. Một số hướng nghiên cứu khoa học chính như: Vấn đề biến đổi khí hậu và mô hình bệnh tật trong cộng đồng vùng đồng bằng sông Cửu Long; Tình hình dịch tễ các bệnh ký sinh trùng ở các vùng úng ngập; Sự thay đổi mô hình bệnh tật ở Việt Nam trong những năm vừa qua; Sàng lọc các chất có hoạt tính sinh học từ dược liệu có ở Việt Nam; Nghiên cứu bào chế các thuốc tới đích là mô não và khối u; Đặc tính dược di truyền học của người Việt với một số nhóm thuốc.... Bên cạnh đó Khoa còn có nhiều hướng nghiên cứu trong việc ứng dụng các công nghệ cao vào trong lĩnh vực y – dược như: Công nghệ gen và tế bào; Chẩn đoán hình ảnh; Công nghệ laser trong chăm sóc sức khỏe; Công nghệ nano và khoa học y dược

Hợp tác quốc tế

Khoa Y - Dược có mối quan hệ với nhiều trường đại học lớn trên thế giới có đào tạo các ngành khoa học sức khỏe như: Đại học Rennes 1 (Pháp), Đại học Geneva (Thụy Sĩ), Đại học IOWA (Mỹ), Đại học Michigan (Mỹ), Đại học Indiana (Mỹ), Đại học Mahidol (Thái Lan) Những mối quan hệ này giúp Khoa có điều kiện trao đổi học thuật, nâng cao chất lượng giảng dạy, trao đổi giảng viên, trao đổi cán bộ nghiên cứu, trao đổi sinh viên, hợp tác đào tạo cán bộ, mở rộng hệ thống thông tin và tài liệu phục vụ học tập nghiên cứu.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 85876452
 Fax: (84.4) 85876451
 Email: smp@vnu.edu.vn
 yduoc@vnu.edu.vn
 Website: <http://smp.vnu.edu.vn>



1

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TRAO BẰNG TIẾN SĨ DANH DỰ CỦA ĐHQGHN



7



10



11



2



3



4



5



6



8



9

1. GS. Ngô Bảo Châu – Đại học Chicago (Hoa Kỳ) và GS. Annick Weiner – nguyên Phó giám đốc Đại học Paris Sud XI (Pháp), 2011.
2. GS. Nguyễn Quang Riệu – nguyên Giám đốc nghiên cứu Trung tâm Khoa học Quốc gia Pháp, 2010.
3. GS. Pierre Encrenaz, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Pháp, Giáo sư Đại học Pierre và Marie Curie (Pháp), 2010.
4. Chủ tịch Quốc hội Ucraina Viện sĩ Volodymyr Lytvyn, 2010.

5. Tổng thống Cộng hòa Kazakhstan Nursultan Abishuly Nazarbayev, 2011.
6. Viện sĩ B.E. Paton – Giám đốc Viện Hàn lâm Khoa học Ucraina, 2000.
7. GS. Tom Cannon, Đại học Liverpool (Vương quốc Anh), 2009.
8. GS.TS Susan C. Schwab – Đại diện thương mại Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, nguyên Phó giám đốc hệ thống Đại học Maryland (Hoa Kỳ), 2009.
9. GS. William G. Frasure, Đại học Connecticut (Hoa Kỳ), 2008.

10. GS. Motoo Furuta và GS. Yumio Sakurai, Đại học Tokyo (Nhật Bản), 2003.
11. GS. Bernd Bilitewski - Đại học Công nghệ Dresden (Đức), 2007.

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ ĐÀO TẠO & HỆ THỐNG VIỆC LÀM (VNU-ETC)

Năm thành lập

Trung tâm Công nghệ Đào tạo và Hệ thống Việc làm được thành lập năm 2005.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, cán bộ quản lý, nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ đào tạo và hệ thống việc làm đạt trình độ quốc tế.
- Tư vấn, chuyển giao ứng dụng khoa học - công nghệ đào tạo và hệ thống việc làm tiên tiến tại những lĩnh vực mà nhu cầu của xã hội đòi hỏi cao, thông qua việc thúc đẩy quan hệ hợp tác với các trường đại học, các tổ chức, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước.

Chương trình đào tạo

- Hệ đào tạo đại học: Quản trị kinh doanh
- Hệ đào tạo sau đại học: Quản trị kinh doanh

Nhân sự	70
Tiến sĩ:	2
Thạc sĩ:	20

Sinh viên	
Đại học:	193
Sau đại học:	1044

Nghiên cứu khoa học

Trung tâm thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp theo yêu cầu của Nhà nước, cơ quan, doanh nghiệp; triển khai các chương trình, dự án hợp tác nghiên cứu về khả năng ứng dụng công nghệ đào tạo hiện đại với các đối tác trong và ngoài nước trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như các vùng miền, địa phương.

Hợp tác quốc tế

Trao đổi với nhiều đối tác về giáo dục và đào tạo ở Hoa Kỳ, Anh, Úc, Canada, Nhật Bản, Singapore, Malaysia,... cũng như các tập đoàn lớn và các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp trong và ngoài nước.



Địa chỉ liên hệ:

VĂN PHÒNG MIỀN BẮC:
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84.4) 37450050 / Fax: (84.4) 37450053
VĂN PHÒNG MIỀN NAM
221 Nguyễn Văn Cừ, Q. 5, TP.HCM
Tel: (84.8) 38333886 / (84.8) 66504692
Fax: (84.8) 38333885
Email: info@etc.edu.vn
Website: http://www.etc.vnu.edu.vn

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIẢNG VIÊN LÍ LUẬN CHÍNH TRỊ (MNU-TPT)

Năm thành lập

Được thành lập năm 1996 dựa trên cơ sở Trung tâm Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Đào tạo sau đại học cho đối tượng là giảng viên các môn lí luận chính trị của các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp và các đối tượng khác;

Giảng dạy môn Triết học bậc sau đại học và các môn lí luận chính trị bậc đại học cho các đơn vị đào tạo theo phân công của Giám đốc ĐHQGHN; Tổ chức thực hiện các nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng góp phần giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội của đất nước.

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

- Thạc sĩ: Triết học, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Kinh tế chính trị, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- Tiến sĩ: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và Chủ nghĩa duy vật lịch sử, Kinh tế chính trị, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Nhân sự:	28
Trong đó,	
Giảng viên:	20
Phó Giáo sư:	3
Tiến sĩ:	6
Thạc sĩ:	17

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng giảng viên Lí luận chính trị là nơi có bề dày truyền thống trong nghiên cứu khoa học, có nhiều công trình khoa học cấp Nhà nước, đã xuất bản 20 đầu sách, tổ chức nhiều hội thảo khoa học lớn.

Hợp tác Quốc tế

Thiết lập được mối quan hệ hợp tác với một số trường đại học và tổ chức nghiên cứu trên thế giới.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84.4) 37548522;

Fax: (84.4) 37547930

Email : ttdtgvt@vnu.edu.vn

Website:

<http://lyluanchinhtri.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG & AN NINH (VNU-NDS)

Năm thành lập

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh được thành lập năm 2004.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Tổ chức đào tạo chương trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh cho sinh viên ĐHQGHN và các cơ sở đào tạo khác theo đúng quy định của nhà nước; cấp chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh cho sinh viên sau khi hoàn thành chương trình học tập. Tổ chức nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng Giáo dục Quốc phòng- An ninh.

Bộ môn

- Bộ môn Chính trị
- Bộ môn Quân sự

Nhân sự : 7

Các hoạt động chính

Giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng an ninh trong các chương trình đào tạo bậc đại học, trung học phổ thông.

Tổ chức khóa học ngắn hạn cho các đối tượng là cán bộ viên chức trong và ngoài ĐHQGHN.



Địa chỉ liên hệ:

336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: (84.4) 35581836, (84.4) 35573883

Fax: (84.4) 35589544

E-mail: ttgdqp@vnu.edu.vn

Website: <http://qpan.vnu.edu.vn>

VNU

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THỂ CHẤT & THỂ THAO (VNU-PES)

Năm thành lập

Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao, ĐHQGHN được thành lập năm 2009, trên cơ sở sáp nhập và tổ chức lại các Bộ môn Giáo dục Thể chất trực thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn và Trường Đại học Ngoại ngữ.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Giảng dạy môn Giáo dục Thể chất cho học sinh, sinh viên trong toàn ĐHQGHN theo kế hoạch hoạt động; Tổ chức các hoạt động phong trào thể dục thể thao cho cán bộ, viên chức và học sinh, sinh viên trong ĐHQGHN; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giảng viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu công tác.

Nhân sự	26
.....	
Giảng viên:	23
.....	
Tiến sĩ:	1
.....	
Thạc sĩ:	19

Các hoạt động chính

Giảng dạy môn Giáo dục thể chất trong tất cả các chương trình đào tạo bậc đại học, trung học phổ thông thuộc ĐHQGHN và các đơn vị theo yêu cầu;

Làm đầu mối tổ chức các hoạt động tập luyện và thi đấu thể dục thể thao.



Địa chỉ liên hệ:

336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 35588731
 Fax: (84.4) 35578982
 Email: ttgdtc@vnu.edu.vn
 Website: <http://ttgdtc.vnu.edu.vn>

VNU

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG (MNU-CSD)

Năm thành lập

Trung tâm Phát triển Hệ thống được thành lập năm 1995.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Trung tâm Phát triển Hệ thống là trung tâm đào tạo chất lượng quốc tế, có sứ mệnh đào tạo các chương trình Quản trị Kinh doanh chất lượng cao cho lãnh đạo doanh nghiệp và các lĩnh vực khác mà xã hội có nhu cầu. Thực hiện các dịch vụ về đào tạo, tư vấn, nghiên cứu khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế.

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

- Thạc sĩ: Quản trị Kinh doanh MBA do CMU cấp bằng
- Tiến sĩ: Quản trị Kinh doanh DBA do CMU cấp bằng

Các khóa đào tạo ngắn hạn

Quản trị Kinh doanh do CSD hoặc CMU cấp chứng chỉ

Nhân sự:	14
Tiến sĩ:	1
Thạc sĩ:	7

Sinh viên:	
Sau đại học:	455

Hợp tác quốc tế

Hợp tác với trường Đại học California Miramar (có trụ sở tại thành phố San Diego, tiểu bang California, Hoa Kỳ). CMU được kiểm định bởi hai tổ chức kiểm định DETC và ACICS. Hai tổ chức kiểm định trên được Bộ Giáo dục và Đào tạo Hoa Kỳ và tổ chức CHEA chính thức công nhận



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84.4) 37547947
Fax: (84.4) 37547860
E-mail: contact@csdvietnam.com
Website: <http://csd.edu.vn>

TRUNG TÂM NHÂN LỰC QUỐC TẾ (VNU-CIM)

Năm thành lập

Trung tâm Nhân lực Quốc tế được thành lập năm 2011.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực nghề nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế;
- Thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phát triển và cung ứng nguồn nhân lực;
- Thực hiện triển khai và cung ứng các hoạt động dịch vụ về phát triển nguồn nhân lực và cung ứng nhân lực;
- Thực hiện các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, dịch vụ tư vấn, liên kết liên doanh khác theo đúng chức năng được Giám đốc ĐHQGHN giao.

Nhân sự: 5

Các hoạt động chính

- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ cho các đối tượng đã tốt nghiệp đại học, sau đại học có nhu cầu nâng cao năng lực nghề nghiệp và kinh nghiệm thực tiễn theo tiêu chuẩn quốc tế để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước.
- Thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phát triển và cung ứng nguồn nhân lực.
- Thực hiện triển khai và cung ứng các hoạt động dịch vụ về phát triển nguồn nhân lực, cung ứng nhân lực cho thị trường trong và ngoài nước trong phạm vi quy định của pháp luật.



Địa chỉ liên hệ:

P.904 Nhà điều hành ĐHQGHN
 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 22142898
 Email: cim@vnu.edu.vn
 Website: <http://cim.vnu.edu.vn>

VIỆN TIN HỌC PHÁP NGỮ (VNU-IFI)



Năm thành lập

Viện Tin học Pháp ngữ được thành lập năm 1997.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Đào tạo trình độ thạc sĩ chất lượng cao đạt trình độ quốc tế bằng tiếng Pháp về lĩnh vực Tin học, Công nghệ Thông tin - Truyền thông (ICT); thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về các lĩnh vực trên cho các đối tượng là cán bộ, học sinh, sinh viên trong và ngoài Đại học Quốc gia Hà Nội; Nghiên cứu khoa học theo các đề tài, dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực tin học, ICT; Tổ chức các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ và tư vấn thuộc lĩnh vực Tin học, ICT.

Các phòng nghiên cứu

Phòng nghiên cứu MSI (mô hình hóa và mô phỏng tin học các hệ thống phức tạp).

Nhân sự:	19
Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	5
Thạc sĩ:	3

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Viện Tin học Pháp ngữ phát triển nghiên cứu và tham gia vào việc đào tạo Tiến sĩ theo hình thức đồng hướng dẫn. Trong giai đoạn 2007-2009, nhóm nghiên cứu MSI cộng tác với Viện nghiên cứu phát triển (IRD) của Pháp trong khuôn khổ chương trình JEAI (Jeune Equipe Associée à l'IRD). Từ tháng 1 năm 2009, nhóm nghiên cứu MSI đã trở thành một thành viên của đơn vị nghiên cứu quốc tế hỗn hợp UMI UMMISCO (IRD).

Hợp tác quốc tế

Viện Tin học Pháp ngữ đã liên kết với nhiều đối tác trong cộng đồng Pháp ngữ (Pháp, Bỉ, Canada, Thụy Sĩ) để thực hiện các chương trình đào tạo.



Địa chỉ liên hệ:

Tòa nhà D, ngõ 42, Tạ Quang Bửu,
Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: (84.4) 38696017 /18/19/20
Fax: (84.4) 38694509
Email: contact@ifi.refer.org
Website: <http://www.ifi.vnu.edu.vn>



VNU

VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VNU-ITI)

Năm thành lập

Viện Công nghệ thông tin thuộc ĐHQGHN được thành lập năm 2001 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Viện Công nghệ Thông tin có sứ mệnh nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ;
- Đào tạo chuyên gia chất lượng cao ở bậc tiến sĩ và tham gia đào tạo đại học và cao học thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin;
- Là đầu mối tập hợp và khai thác sức mạnh tổng hợp đội ngũ cán bộ khoa học của ĐHQGHN vào lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước;
- Xây dựng cơ sở hạ tầng kĩ thuật, quản lí và điều hành hệ thống mạng thông tin máy tính chung của ĐHQGHN;
- Đào tạo theo các chương trình đào tạo nghề nghiệp (lập trình viên cao cấp, chuyên gia phân tích hệ thống...), bồi dưỡng, nâng cao trình độ khoa học - công nghệ, phổ cập công nghệ mới và cấp chứng chỉ cho các học viên tốt nghiệp các chương trình này.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo sau đại học:

Thạc sĩ: Quản lí hệ thống thông tin

Các trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm

- Trung tâm Đào tạo Tư vấn và Chuyển giao Công nghệ Thông tin
- Học viện đào tạo công nghệ mạng Netpro - ITI
- Phòng thí nghiệm Xử lí nội dung số
- Phòng thí nghiệm Tin sinh học

Nhân sự	22
Giáo sư:	1
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ Khoa học:	1
Tiến sĩ:	5
Thạc sĩ:	7

Hợp tác quốc tế

Viện Công nghệ thông tin đã hợp tác với một số trường, viện uy tín của các nước Đức, Hàn Quốc, Mỹ.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 Điện thoại: (84.4) 37548500;
 Fax: (84.4) 37547347
 Email: iti@vnu.edu.vn
 Website: http://www.iti.vnu.edu.vn

VIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (VNU-INFEQA)



Năm thành lập

Viện Đảm bảo Chất lượng Giáo dục có đơn vị tiền thân là Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và Nghiên cứu phát triển giáo dục thuộc ĐHQGHN, được thành lập năm 1995.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược và chính sách; tổ chức các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) thuộc các lĩnh vực: đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD), quản trị đại học, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD), phát triển giáo dục; Tổ chức đào tạo sau đại học; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi lĩnh vực chuyên môn; Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc ĐHQGHN trong công tác lãnh đạo, quản lý về ĐBCLGD, đánh giá chất lượng và KĐCLGD và quản trị đại học.

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

Thạc sĩ: Đo lường và Đánh giá trong giáo dục;

Tiến sĩ: Đo lường và Đánh giá trong giáo dục.

Đào tạo liên kết quốc tế

Thạc sĩ: Ngôn ngữ học ứng dụng

Tiến sĩ: Ngôn ngữ học ứng dụng, Lãnh đạo Giáo dục

Đào tạo ngắn hạn

- Các khoá tập huấn quốc gia và quốc tế về công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng trong giáo dục và quản trị đại học;
- Đào tạo, bồi dưỡng về công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo đánh giá viên cho các đoàn đánh giá ngoài;
- Đào tạo, bồi dưỡng về nghiên cứu, thiết kế các loại công cụ đo lường đánh giá;
- Đào tạo, bồi dưỡng sử dụng phần mềm thống kê xã hội học SPSS trong phân tích thông tin điều tra kinh tế xã hội.

Các trung tâm nghiên cứu

- Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục
- Trung tâm Phát triển giáo dục quốc tế
- Trung tâm Khảo thí và Nghiên cứu xếp hạng cơ sở giáo dục

Nhân sự	15
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	3
Thạc sĩ:	8

Sinh viên

Sau đại học:	125
--------------	-----

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Viện đã thực hiện hơn 30 đề tài nghiên cứu các cấp, các dự án quốc gia và quốc tế. Các hướng nghiên cứu chính của Viện bao gồm: cơ sở khoa học của kiểm định chất lượng giáo dục; cơ chế đảm bảo chất lượng trong của trường đại học; cơ sở khoa học và phương pháp xếp hạng các trường đại học; đánh giá năng lực cá nhân nói chung và năng lực người học nói riêng; đánh giá hoạt động giảng dạy, nghiên cứu và phục vụ cộng đồng của giảng viên; đánh giá hoạt động học tập của sinh viên; đánh giá các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập; đánh giá năng lực lãnh đạo quản lý của hiệu trưởng trường đại học; quản trị đại học; các vấn đề và xu hướng phát triển của giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng.

Hợp tác quốc tế

Viện có mạng lưới quan hệ quốc tế rộng khắp như Hiệp hội các tổ chức đảm bảo chất lượng giáo dục đại học thế giới (INQAAHE), Mạng lưới Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương (APQN), Hiệp hội các trường đại học và cao đẳng vùng Đông bắc Hoa Kỳ (NEASC), Bộ phận đảm bảo chất lượng của AUN (AUN-QA),... Các trường đại học như Đại học Southern New Hampshire, Đại học Saint Michael (Hoa Kỳ); Đại học Melbourne, Đại học New South Wales, Đại học La Trobe, Đại học Monash (Australia);... Các tổ chức như Cơ quan Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ (ETS), United Board Hong Kông (Hoa Kỳ), Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á, Hội đồng Anh, Chương trình Fulbright Việt Nam,...



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 37547625/ 37549245
 Fax: (84.4) 37549724/ 37547111
 Email: kdcl@vnu.edu.vn
 Website: <http://www.ceqard.vnu.edu.vn>

VIỆN VIỆT NAM HỌC & KHOA HỌC PHÁT TRIỂN (VNU-VIDES)



Năm thành lập

Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển (VNH&KHPT) được thành lập năm 2004 trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam và Giao lưu Văn hóa.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Viện VNH&KHPT tổ chức nghiên cứu cơ bản về Việt Nam học với tư cách là một khoa học liên ngành. Xây dựng hệ thống lý thuyết về khoa học phát triển và vận dụng nghiên cứu phát triển bền vững các không gian xã hội - văn hóa Việt Nam. Tổ chức nghiên cứu nhằm cung cấp cơ sở dữ liệu và luận cứ khoa học phục vụ cho việc hoạch định chính sách, chiến lược phát triển và các chương trình quy hoạch, quản lý theo ngành và theo các cấp lãnh thổ. Đào tạo sau đại học đạt chuẩn quốc tế về Việt Nam học và Khoa học phát triển, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở đào tạo, cơ quan nghiên cứu hoạch định chính sách và quản lý trong cả nước.

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

- Thạc sĩ: Việt Nam học
- Tiến sĩ: Việt Nam học

Các phòng và trung tâm nghiên cứu

- Phòng nghiên cứu về Việt Nam học
- Phòng nghiên cứu về Khoa học phát triển
- Phòng tư liệu chuyên ngành
- Trung tâm tổ chức các chương trình ngắn hạn về Việt Nam học và đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài.

Nhân sự	23
Giáo sư:	2
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	5
Thạc sĩ:	10

Sinh viên

Sau đại học:	100
--------------	-----

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

- **NGHIÊN CỨU CƠ BẢN:** Triển khai các hoạt động nghiên cứu cơ bản về Việt Nam với tư cách là một khu vực, áp dụng cách tiếp cận của phương pháp nghiên cứu liên ngành với mục đích đạt tới những nhận thức tổng hợp về các không gian xã hội - văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam và đất nước Việt Nam nói chung. Nghiên cứu khoa học phát triển với nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng những luận chứng tổng hợp phục vụ các chương trình, dự án phát triển tại Việt Nam.
- **NGHIÊN CỨU CHIẾN LƯỢC CHÍNH SÁCH:** Viện VNH&KHPT đã phối hợp với các nhà khoa học quốc tế, trong và ngoài ĐHQGHN, các địa phương trong nước thực hiện các chương trình nghiên cứu nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và văn hoá, giáo dục của đất nước, một số vùng và địa phương.

Hợp tác quốc tế

Viện VNH&KHPT đã thiết lập quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức đào tạo và nghiên cứu về Việt Nam học ở nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới như Cộng hòa Liên bang Đức, Cộng hòa Liên bang Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Trung Quốc, Hoa Kỳ, Pháp... Thông qua các mạng lưới trao đổi, nhiều chương trình nghiên cứu, hội thảo quốc tế được tổ chức. Hàng năm, khoảng gần 100 học giả và nhà nghiên cứu nước ngoài đến Viện tham gia các chương trình nghiên cứu và trực tiếp tham gia giảng dạy.



Địa chỉ liên hệ:

336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 35577202
 Fax: (84.4) 35589073
 Email: ivides@vnu.edu.vn
 Website: <http://ivides.vnu.edu.vn>

VIỆN VI SINH VẬT & CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VNU-IMBT)



Năm thành lập

Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học được thành lập năm 2007 trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Công nghệ sinh học (1996).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học thực hiện các đề tài Nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực đa dạng vi sinh vật, enzyme và protein, di truyền phân tử và công nghệ lên men; Tiến hành các nghiên cứu ở quy mô lớn và nhỏ sản xuất các sinh phẩm ứng dụng trong nông nghiệp, chăm sóc sức khỏe, chế biến thực phẩm và bảo vệ môi trường; Tổ chức các khóa đào tạo hợp tác với nước ngoài, tổ chức hội thảo và dự án nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ vi sinh và enzyme học; Cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực công nghệ vi sinh và enzyme học.

Chương trình đào tạo

Hệ đào tạo sau đại học

Thạc sĩ: Công nghệ sinh học - liên kết với Đại học Liege (Bỉ) từ năm 2008.

Trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm

- Bảo tàng Giống chuẩn Việt Nam
- Phòng Thí nghiệm Enzyme và Công nghệ Protein
- Phòng Thí nghiệm Di truyền phân tử
- Phòng Thí nghiệm Công nghệ Nấm
- Phòng Thí nghiệm Sinh học Tảo và Công nghệ môi trường
- Phòng Thí nghiệm Lên men và Phát triển sinh phẩm
- Phòng Thí nghiệm Sinh thái Vi sinh vật

Nhân sự	34
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ Khoa học	4
Tiến sĩ:	8
Thạc sĩ:	11

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Nghiên cứu tại Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học tập trung vào các lĩnh vực sau:

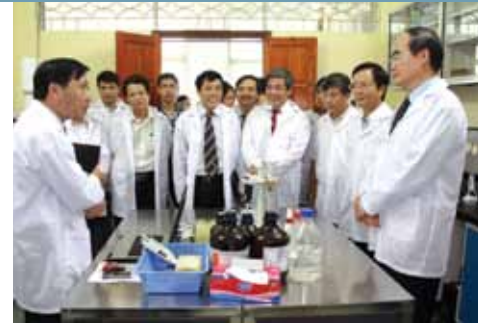
- Đa dạng vi sinh vật: Lưu giữ bộ sưu tập lớn về vi sinh vật ở Việt Nam (gồm có vi khuẩn, nấm sợi, nấm men và vi tảo) làm nguyên liệu cho các nghiên cứu cơ bản và ứng dụng trong nước.

Triển khai các dự án hợp tác với các nước thành viên trong hiệp hội để nghiên cứu sự đa dạng của hệ vi sinh vật ở Việt Nam.

- Enzyme và Protein: Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học hướng tới phát triển các công nghệ sản xuất enzyme và protein có giá trị ứng dụng cao phục vụ nhu cầu ở Việt Nam.
- Sinh học phân tử: Các kỹ thuật phân tử dựa trên DNA và RNA được ứng dụng ngày càng nhiều tại IMBT trong khuôn khổ các dự án nghiên cứu khác nhau, như DNA tái tổ hợp và tách dòng trong quá trình nghiên cứu và sản xuất các sinh phẩm giá trị cao, nghiên cứu đa dạng sinh học ở mức độ phân tử, dấu vân DNA, chẩn đoán y học, xét nghiệm DNA và tư vấn di truyền.
- Phát triển sinh phẩm: Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học rất quan tâm đẩy mạnh các nghiên cứu về quy trình công nghệ cũng như tối ưu hóa quá trình sản xuất các sinh phẩm có giá trị cao. Trang thiết bị dành cho công nghệ lên men tại Viện cho phép tiến hành các nghiên cứu ở quy mô nhỏ và lớn để sản xuất các sản phẩm quan tâm.

Hợp tác quốc tế

Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học đã có quan hệ hợp tác quốc tế với các viện, trường, bảo tàng lớn thuộc các nước có uy tín trên thế giới như Bảo tàng Giống Nhật Bản (JCM); Trung tâm Lưu giữ Nguồn Vi sinh vật Trung Quốc (CGMCC); NITE Trung tâm nguồn gen (NBRC) Nhật Bản; Đại học Osaka, Nhật Bản; Đại học Kỹ thuật Shibaura, Nhật Bản; Đại học Munich, CHLB Đức; Đại học Jena, CHLB Đức.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 37547407 / (84.4) 37547695
 Fax: (84.4) 37547407
 Email: imbt@vnu.edu.vn
 Website: <http://imbt.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU BIỂN & ĐẢO (VNU-SIREC)

Năm thành lập

Trung tâm nghiên cứu Biển và Đảo được thành lập năm 2009.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Nghiên cứu Khoa học, Công nghệ, điều tra cơ bản và đào tạo liên ngành về Biển và Đảo Việt Nam, xây dựng những nhóm nghiên cứu mạnh mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế; Đào tạo sau đại học các lĩnh vực khoa học liên ngành tự nhiên, khoa học công nghệ và kinh tế xã hội; Tổ chức triển khai các đề tài và dự án trong nước, hợp tác quốc tế và điều tra cơ bản về các lĩnh vực Địa chất, Tài nguyên, Môi trường và Địa tai biến, Kinh tế, Lịch sử văn hóa, Luật pháp và Quy hoạch phát triển bền vững các vùng Biển và Đảo Việt Nam.

Nhân sự	18
Tiến sĩ:	1
Thạc sĩ:	8

Hoạt động nghiên cứu Khoa học

Các lĩnh vực nghiên cứu trọng tâm của Trung tâm Nghiên cứu Biển và Đảo bao gồm: Lĩnh vực Địa chất, Lĩnh vực tài nguyên, Môi trường và tai biến, Kinh tế biển, Lịch sử, văn hóa và luật pháp, Quy hoạch phát triển bền vững,...



Địa chỉ liên hệ:

144, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
Tel: (84.4) 37450078
Fax: (84.4) 37450078
Email: sirecvnu@yahoo.com
Website: www.sirec.vnu.edu.vn

VNU

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐÔ THỊ (VNU-CUS)

Năm thành lập

Trung tâm Nghiên cứu Đô thị thành lập năm 2010.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Đô thị học đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững hệ thống đô thị Việt Nam theo xu hướng hội nhập quốc tế; tham gia đào tạo đại học, sau đại học trong lĩnh vực Đô thị học.

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các dự án, đề tài khoa học - công nghệ, nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu chiến lược, chính sách về lĩnh vực Đô thị học theo đơn đặt hàng hoặc theo yêu cầu của ĐHQGHN, của các bộ, ban, ngành trung ương và các địa phương; làm đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án hợp tác quốc tế liên quan đến các vấn đề phát triển đô thị.

Nhân sự: 6

Các hoạt động chính

Tham gia đào tạo đại học, sau đại học với các cơ sở đào tạo trong và ngoài ĐHQGHN. Xây dựng và triển khai thực hiện đề tài khoa học - công nghệ của ĐHQGHN. Hợp tác với các Viện nghiên cứu ngoài ĐHQGHN, soạn thảo các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng Việt Nam (Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng), hợp tác với chương trình Định cư con người của Liên Hợp Quốc (UN – HABITAT) thực hiện các dự án về nhà ở cho dân nghèo thành thị.

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Quy hoạch đô thị; an ninh và quản lý đô thị; phát triển bền vững đô thị; đất đai và nhà ở đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị; ứng dụng công nghệ mới trong nghiên cứu, phát triển xây dựng và quản lý đô thị.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84.4) 37450150

Fax: (84.4) 37450151

Email: cus@vnu.edu.vn

Website: <http://cus.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG (VNU-CRES)



Năm thành lập

Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường được thành lập năm 1995 trên cơ sở sát nhập Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường (1985) thuộc Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái Rừng ngập mặn (1987) thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Triển khai các nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực về đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường phục vụ việc ra quyết định và phát triển bền vững; Tăng cường phát triển nguồn nhân lực thông qua đào tạo chính quy, các khóa tập huấn, hội thảo và xemina cho các chuyên gia, các nhà quản lí, những người hoạch định chính sách và quảng đại quần chúng;

Chương trình đào tạo

Hệ sau đại học

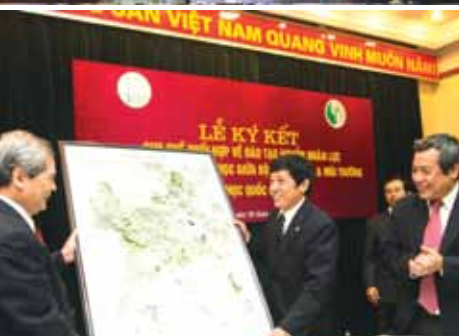
Thạc sĩ: Môi trường trong Phát triển Bền vững

Tiến sĩ: Môi trường trong Phát triển Bền vững

Các khóa ngắn hạn: Quản lí môi trường và đánh giá tác động; Tiếp cận sinh thái học trong quản lí tài nguyên thiên nhiên; Các khía cạnh nhân văn trong quản lí tài nguyên miền núi; Các khóa tập huấn ngắn hạn dành cho chính quyền và người dân địa phương.

Các phòng nghiên cứu

- Phòng nghiên cứu Hệ sinh thái nông nghiệp và Phát triển bền vững nông thôn
- Phòng nghiên cứu Nghiên cứu và Bảo tồn đa dạng sinh học
- Phòng nghiên cứu Giáo dục môi trường và Du lịch sinh thái
- Phòng nghiên cứu Quy hoạch và Quản lí môi trường
- Phòng nghiên cứu Biến đổi toàn cầu
- Phòng nghiên cứu Ban nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn
- Phòng nghiên cứu Bảo tồn và phục hồi đất ngập nước
- Phòng thí nghiệm GIS và Phân tích môi trường



Nhân sự	30
Trong đó	
Tiến sĩ:	9
Thạc sĩ:	12

Sinh viên

Cao học:	79
Nghiên cứu sinh:	25

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường tập trung các nghiên cứu vào lĩnh vực bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững cũng như các vấn đề khác có liên quan. Hiện tại Trung tâm đang tiến hành nghiên cứu về các lĩnh vực Bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai; Các vấn đề kinh tế xã hội và môi trường của các vùng sinh thái; Ứng dụng các nguyên lý sinh thái nhân văn vào nghiên cứu hệ sinh thái nông nghiệp và phát triển nông thôn bền vững về sinh thái;...

Hợp tác quốc tế

Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường là thành viên của Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) và là cơ quan thẩm quyền khoa học của Việt Nam đối với Công ước Quốc tế về Buôn bán các loài hoang dã (CITES). Trung tâm có quan hệ hợp tác với khoảng 80 cơ quan nghiên cứu và phát triển quốc tế.



Địa chỉ liên hệ:

19 Lê Thánh Tông, Hà Nội
 ĐT: (84.4) 38253506
 Fax: (84.4) 38262923
 Email: cres@cres.edu.vn
 Website: http://cres.edu.vn

VNU

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VỀ PHỤ NỮ (VNU-CWS)

Năm thành lập

Trung tâm Nghiên cứu về Phụ Nữ thành lập năm 1998.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Tiến hành các nghiên cứu khoa học có chất lượng cao về vấn đề phụ nữ, tạo điều kiện để phụ nữ trong khối đại học tham gia vào mọi hoạt động vì sự bình đẳng hạnh phúc và vì sự phát triển của phụ nữ.
- Tổ chức và phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về một số lĩnh vực liên quan đến vấn đề phụ nữ cho chị em phụ nữ nói chung và phụ nữ các vùng thành thị, nông thôn và miền núi nói riêng cũng như tham gia các hoạt động xã hội vì lợi ích của phụ nữ và trẻ em.

Các hoạt động chính

Đào tạo các khoá ngắn hạn về Giới và sự phát triển, Giới dân số và sức khoẻ, Giới và luật, Giới và các vấn đề lao động, Công tác xã hội và phát triển cộng đồng, Luật và các chính sách xã hội cho phụ nữ và trẻ em, Vai trò của phụ nữ trong cộng đồng, Truyền thống gia đình, các vấn đề về trẻ em, Các vấn đề về phụ nữ, Tư vấn và trị liệu tâm lí.

Nhân sự: 4

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

- Tổ chức nghiên cứu các chương trình, dự án, đề tài khoa học về những vấn đề liên quan đến phụ nữ trên nhiều lĩnh vực khác nhau.
- Tổ chức thông tin khoa học về những vấn đề liên quan đến phụ nữ, giới thiệu, dịch thuật và xuất bản các công trình nghiên cứu về phụ nữ trong và ngoài nước.

Hợp tác quốc tế

Trung tâm Nghiên cứu về Phụ nữ hợp tác quốc tế với các tổ chức chính phủ và phi chính phủ của Pháp, Nhật, Hàn Quốc, Mỹ, Úc và một số tổ chức quốc tế như Escap, UN, Unesco, Unicef, Ilo, Aipf, Caritas, Swizeland,...



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thuý, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 37547471
Fax: (84.4) 37547471
Email: cws@vnu.edu.vn

VNU

TRUNG TÂM NANO & NĂNG LƯỢNG (VNU-NEC)

Năm thành lập

Trung tâm Nano và Năng lượng (Trung tâm) tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ĐHQGHN được thành lập theo Quyết định số 3636/QĐ-TCCB ngày 07/12/2011 của Giám đốc ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Điều phối, liên thông, liên kết, hợp tác nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách và tổ chức các hoạt động chuyển giao, cung cấp dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực nano và năng lượng, đặc biệt là năng lượng sạch.
- Đào tạo sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ), tham gia đào tạo đại học và phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, nhân tài trong lĩnh vực nano và năng lượng.

Các hoạt động chính

- Xây dựng, tổ chức, triển khai thực hiện các hợp đồng nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ; tham gia tuyển chọn, đấu thầu và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án, chương trình nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chiến lược, chính sách trong lĩnh vực nano và năng lượng, đặc biệt liên quan đến năng lượng sạch và các vấn đề liên ngành, liên lĩnh vực theo các đơn đặt hàng hoặc theo yêu cầu của ĐHQGHN và của các bộ, ban, ngành trung ương và địa phương trong cả nước.
- Tổ chức đào tạo sau đại học, tham gia đào tạo đại học và phát triển nguồn nhân lực trình độ cao, nhân tài trong lĩnh vực nano và năng lượng; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành cho cán bộ trong và ngoài ĐHQGHN về công nghệ nano và năng lượng.
- Xây dựng, triển khai thực hiện và phát triển các chương trình, dự án hợp tác với các tổ chức đào tạo và nghiên cứu quốc tế, các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu, các địa phương, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực nano và năng lượng.
- Trao đổi cán bộ, sinh viên với các trường đại học, viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới để phục vụ nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trung tâm.
- Thực hiện các hợp đồng nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ tổ chức các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, tư vấn trong lĩnh vực nano và năng lượng. Tích hợp với các đơn vị như phòng thí nghiệm, các trung tâm liên quan trong ĐHQGHN để thực hiện các nhiệm vụ nói trên.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Website: <http://nec.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM QUỐC TẾ NGHIÊN CỨU BIẾN ĐỔI TOÀN CẦU (VNU-ICARGC)

Năm thành lập

Trung tâm Quốc tế Nghiên cứu Biến đổi Toàn cầu được thành lập năm 2009.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Là đầu mối nghiên cứu liên ngành của ĐHQGHN trong xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án hợp tác quốc tế liên quan đến biến đổi toàn cầu; Tham gia tuyển chọn, đấu thầu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề tài, dự án do ĐHQGHN, Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ban, ngành và các địa phương công bố hàng năm; Tham gia đào tạo sau đại học trong lĩnh vực biến đổi toàn cầu; Cung cấp các dịch vụ đào tạo ngắn hạn, huấn luyện kỹ năng sử dụng phần mềm xử lý ảnh viễn thám và hệ thống tin địa lý, các dịch vụ khoa học kỹ thuật, dịch vụ tư vấn dự án, tổ chức hội thảo và các sự kiện khoa học công nghệ.

Nhân sự: 14

Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	9
Thạc sĩ:	12

Nghiên cứu khoa học và ứng dụng

Trung tâm Quốc tế Nghiên cứu Biến đổi Toàn cầu đã thực hiện 1 đề tài trọng điểm cấp ĐHQG, 1 đề tài cấp Bộ (do Quỹ Nafosted tài trợ), 4 đề tài hợp tác quốc tế với AUF, Bỉ, Đan Mạch và Ngân hàng thế giới. Ngoài ra, trung tâm còn tham gia nhóm biên soạn khung chương trình Thạc sĩ về Biến đổi Khí hậu do Khoa Sau Đại học chủ trì và UNDP tài trợ.

Hợp tác quốc tế

Trung tâm đã hợp tác với nhiều trường, viện và trung tâm nghiên cứu trên thế giới như: Học viện Công nghệ Châu Á (AIT); Đại học Aarhus, Copenhagen, Đan Mạch, Đại học Công giáo Louvain, Bỉ; Đại học Tự do Brussels – Vrije (VUB), Viện Khí tượng (KMI), Đại học Montréal (UQAM), Canada.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 37450079
Fax: (84.4) 37450079
Email: contact@icargc.edu.vn
Website: <http://www.icargc.vnu.edu.vn>



BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VNU-HOS)



Năm thành lập

Bệnh viện ĐHQGHN được thành lập năm 2011 trên cơ sở phát triển Trạm Y tế thuộc Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và các đơn vị liên quan khác trong ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Khám, chữa bệnh; nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức, cung cấp các dịch vụ và kỹ thuật y, dược chất lượng cao; tham gia đào tạo và là cơ sở thực hành cho đào tạo nguồn nhân lực y tế theo các quy định của pháp luật.

Các khoa, trung tâm, phòng

- Khoa Khám bệnh
- Khoa Hồi sức tích cực và chống độc
- Khoa Nội - Nhi
- Khoa Ngoại - Sản
- Khoa Liên chuyên khoa Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt
- Khoa Xét nghiệm
- Khoa Dược
- Khoa Chống nhiễm khuẩn Bệnh viện
- Trung tâm Kỹ thuật cao
- Trung tâm Tương đương sinh học (đơn vị hợp tác)
- Phòng Điều dưỡng
- Phòng Khám đa khoa chất lượng cao
- Nhà thuốc Bệnh viện

Các hoạt động

Khám, chữa bệnh

- Khám bệnh, cấp cứu, chẩn đoán và điều trị nội trú, điều trị ngoại trú cho mọi đối tượng người bệnh, kể cả người nước ngoài.
- Tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cao, kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị người bệnh theo các quy định của Bộ Y tế.

Đào tạo

- Tham gia đào tạo tại Khoa Y - Dược và các đơn vị đào tạo liên quan trong ĐHQGHN.

- Bệnh viện là cơ sở thực hành của Khoa Y - Dược ĐHQGHN, có nhiệm vụ kết hợp chặt chẽ giữa công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám chữa bệnh để đưa các kỹ thuật y học tiên tiến vào chương trình giảng dạy, nghiên cứu và ứng dụng.
- Tổ chức công tác đào tạo liên tục, bồi dưỡng chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật để nâng cao trình độ cho cán bộ, viên chức trong Bệnh viện và của các cán bộ, viên chức y tế có yêu cầu.

Phòng, chống dịch bệnh

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài ĐHQGHN để thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe cho cộng đồng, phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, tai nạn sinh hoạt; phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện thường xuyên nhiệm vụ phòng bệnh, phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai theo chỉ đạo của Bộ Y tế và của ĐHQGHN.

Chỉ đạo tuyển

Xây dựng và phát triển mạng lưới các cơ sở y tế tuyển dưới để tăng cường hệ thống thực hành cho sinh viên; tham gia với các cơ sở y tế tuyển dưới tổ chức triển khai các chương trình, dự án y tế liên quan.

Nghiên cứu khoa học

- Thực hiện các nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai công nghệ thuộc các lĩnh vực của y học, dược học, khoa học sức khỏe, công nghệ và kỹ thuật y học...; tham gia tư vấn các vấn đề chiến lược, chính sách và các giải pháp phát triển khoa học sức khỏe.
- Liên kết, hợp tác với các ngành khoa học cơ bản và công nghệ cao của ĐHQGHN, tư vấn xác định, lựa chọn ưu tiên công nghệ cao, kỹ thuật mũi nhọn, vấn đề cấp bách của xã hội để triển khai nghiên cứu phát triển ứng dụng và chuyển giao công nghệ nhân rộng.
- Thực hiện các chương trình hợp tác, nghiên cứu khoa học với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Hợp tác quốc tế

Hợp tác quốc tế về đào tạo và NCKH; trao đổi khoa học và chuyển giao tri thức; phát triển các mối quan hệ với cộng đồng, các tổ chức kinh tế - xã hội khác ở địa phương và trên phạm vi cả nước trong lĩnh vực y tế.



Địa chỉ liên hệ:

182 Lương Thế Vinh
Thanh Xuân, Hà Nội

BAN QUẢN LÝ & PHÁT TRIỂN DỰ ÁN (VNU-PMU)

Năm thành lập

Ban Quản lý Phát triển dự án được thành lập năm 2009.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Thực hiện quản lý, giám sát, đánh giá hiệu quả các dự án của ĐHQGHN.
- Tìm kiếm và phát triển, tổ chức xây dựng các dự án trong và ngoài nước phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ, đào tạo - bồi dưỡng cán bộ, hiện đại hóa cơ sở vật chất và các hoạt động khác của ĐHQGHN; đồng thời quản lý và thực hiện các dự án;
- Tư vấn cho Giám đốc ĐHQGHN định hướng xây dựng, phát triển, quản lý các dự án và nguồn nhân lực thực hiện dự án nhằm mục tiêu phát triển ĐHQGHN; khai thác các nguồn tài chính từ bên ngoài ĐHQGHN để triển khai xây dựng các đề án, dự án phù hợp với sự phát triển chung của ĐHQGHN;
- Làm dịch vụ tư vấn xây dựng và phát triển các dự án cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu trong và ngoài ĐHQGHN.

Nhân sự: 7

Các hoạt động chính

- Thực hiện và quản lý hai dự án đầu tư chiều sâu cho ĐHQGHN năm 2010;
- Tổ chức khóa học về Kỹ năng xây dựng và phát triển dự án;
- Từ khi thành lập, Ban quản lý và phát triển dự án đã thực hiện được hai dự án đầu tư chiều sâu được ĐHQGHN giao, cung ứng thiết bị phân tích và chế tạo vật liệu Nano, thiết bị sử dụng công nghệ Nano ứng dụng trong Công nghệ sinh học và Môi trường; và cung ứng thiết bị cho dự án Báo chí – Truyền thông và Bảo tồn Văn hóa.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 66736701
Fax: (84.4) 66736701
Email: bqlptda@vnu.edu.vn
Website: <http://project.vnu.edu.vn>

VNU

NHÀ IN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VNU-PRH)

Năm thành lập

Nhà In ĐHQGHN được thành lập năm 1996 trên cơ sở hợp nhất các xưởng in của các đơn vị thành viên thuộc ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

In ấn giáo trình, tài liệu phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Đại học Quốc gia Hà Nội, các trường thành viên và các đơn vị trực thuộc và phục vụ nhu cầu của xã hội.

Nhân sự: 26



Địa chỉ liên hệ:

Cơ sở 1:

16 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội

ĐT: (84 4) 39719827 / Fax: (84 4) 39714795

Cơ sở 2

144, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84 4) 37547416

Website: <http://nhain.vnu.edu.vn>

NHÀ XUẤT BẢN (VNU-PUH)

Năm thành lập

Nhà xuất bản được thành lập năm 1995.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Xuất bản giáo trình, sách và tài liệu tham khảo phục vụ mục đích đào tạo và nghiên cứu của ĐHQGHN.

Nhân sự	34
Phó Giáo sư:	2
Tiến sĩ:	3
Thạc sĩ:	7

Hoạt động chính

Nhà xuất bản đã xuất bản được 6 995 đầu sách thuộc các lĩnh vực như khoa học tự nhiên, công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn. Các ấn phẩm của Nhà xuất bản đã được đánh giá cao và được sử dụng rộng rãi tại các trường đại học và cao đẳng trong cả nước.



Địa chỉ liên hệ

16 Hàng Chuối, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 39714899

Fax: (84.4) 39714899

Email: nxb@vnu.edu.vn

Website: <http://publisher.vnu.edu.vn>

QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (MNU-FSD)

Năm thành lập

Quỹ Phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội được thành lập năm 2011.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Sử dụng nguồn vốn ban đầu do sáng lập viên thành lập Quỹ đóng góp và các nguồn lực hợp pháp khác do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tự nguyện tài trợ cho Quỹ để hỗ trợ, tạo điều kiện cho cán bộ, viên chức, HSSV của ĐHQGHN có nhiều cơ hội trong công tác giảng dạy, nghiên cứu, học tập nhằm mục đích xây dựng và phát triển ĐHQGHN.

Nhân sự: 7

Các hoạt động chính

- Hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu và phát triển công nghệ, tài trợ học bổng cho HSSV của ĐHQGHN (đặc biệt là HSSV có hoàn cảnh khó khăn).
- Hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ, viên chức của ĐHQGHN trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của ĐHQGHN.
- Tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án, các nhiệm vụ khác do cơ quan Nhà nước giao.
- Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài sản của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo đúng mục đích của Quỹ và theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện tài trợ theo sự ủy quyền của cá nhân, tổ chức và đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ, đúng đối tượng.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.4)

Fax: (84.4)

Email:

TẠP CHÍ KHOA HỌC (VNU-JS)

Năm thành lập

Tạp chí Khoa học được thành lập năm 1985 trên cơ sở tổ chức lại Tạp chí Khoa học Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (1956).

Sứ mệnh và nhiệm vụ

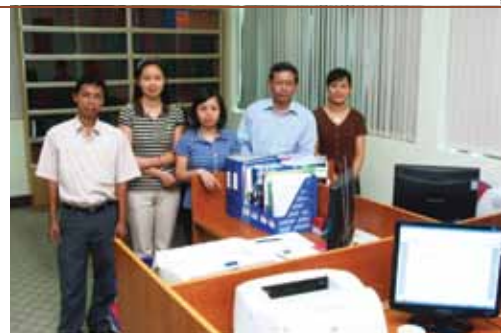
Công bố, giới thiệu các công trình nghiên cứu về khoa học và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn trong và ngoài nước phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Các chuyên san

Tạp chí Khoa học xuất bản dưới hình thức các chuyên san về các lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ, khoa học xã hội và nhân văn. Hiện nay, Tạp chí Khoa học đang xuất bản 7 chuyên san:

- Chuyên san Toán - Lí (tiếng Anh)
- Chuyên san Tự nhiên và Công nghệ
- Chuyên san Các Khoa học Trái đất (tiếng Anh)
- Chuyên san Khoa học Xã hội và Nhân văn
- Chuyên san Ngoại ngữ
- Chuyên san Kinh tế và Kinh doanh
- Chuyên san Luật học

Nhân sự: 3



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 37547902
Fax: (84.4) 37547583
Email: tckh@vnu.edu.vn
Website: <http://js.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM HỖ TRỢ ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ĐẠI HỌC (VNU-TSU)

Năm thành lập

Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Phát triển đô thị đại học được thành lập năm 2009 trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Thực nghiệm Giáo dục sinh thái và Môi trường Ba Vì.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Hỗ trợ công tác đào tạo thực địa, nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng công nghệ.
- Tham gia đào tạo, nghiên cứu khoa học trong một số lĩnh vực được phân công; quản lí và phát triển đô thị đại học tại Hoà Lạc.

Nhân sự	19
Phó Giáo sư:	1
Tiến sĩ:	1
Thạc sĩ:	2

Các hoạt động chính

- Hỗ trợ đào tạo thực địa; Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ĐHQGHN tổ chức công tác thực hành, thực tập cho học sinh, sinh viên;...
- Tham gia tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực nghiệm về lĩnh vực sinh thái môi trường và các lĩnh vực khác do Giám đốc ĐHQGHN quy định; Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, viên chức, học sinh, sinh viên;
- Quản lí, tổ chức sử dụng hiệu quả tài sản, hệ thống hạ tầng kĩ thuật của ĐHQGHN tại Ba Vì và Hòa Lạc;
- Quản lí và phát triển đô thị ĐHQGHN tại Hoà Lạc.



Địa chỉ liên hệ :

Xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, Tp. Hà Nội
 ĐT: (84.4) 33881121
 Fax: (84.4) 33881121
 Email: ttbavi@vnu.edu.vn
 Website: <http://bavi.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM HỖ TRỢ NGHIÊN CỨU CHÂU Á (VNU-ARC)

Năm thành lập

Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á được thành lập năm 2002.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Thực hiện thỏa thuận giữa ĐHQGHN và Quỹ Giáo dục Cao học Hàn Quốc (KFAS);
- Chia sẻ hiểu biết rằng việc phát triển học thuật và hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia ở châu Á là cần thiết cho sự phát triển tiềm lực ở châu Á, hướng tới khả năng phát triển đồng đều và góp phần cho sự phát triển nhân loại trong tương lai;
- Nhận thức rằng việc hỗ trợ các học giả có triển vọng của châu Á tiến hành nghiên cứu và tăng cường hợp tác, trao đổi quốc tế giữa các học giả châu Á cần được khuyến khích vì sự phồn vinh chung của châu Á.

Nhân sự: 4

Các hoạt động chính

- Tài trợ thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học xuất sắc; tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học; xuất bản các công trình nghiên cứu.
- Tuyển chọn ứng cử viên nhận học bổng sau tiến sĩ của Quỹ Giáo dục Cao học Hàn Quốc theo Chương trình Giao lưu Học giả Quốc tế (ISEF);
- Tổ chức các diễn đàn Hà Nội về Công nghệ Thông tin và Truyền thông; các hoạt động giao lưu văn hóa, các chương trình trao đổi, các khóa đào tạo ngắn hạn.
- Hỗ trợ triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế, chương trình tiên tiến, đạt chuẩn quốc tế của ĐHQGHN.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: (84.4) 37547987

Fax: (84.4) 37547586

Email: arc@vnu.edu.vn

Website: <http://arc.vnu.edu.vn>

VNU

TRUNG TÂM HỖ TRỢ SINH VIÊN (VNU-CSS)

Năm thành lập

Trung tâm Hỗ trợ Sinh viên được thành lập năm 1995.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động: tư vấn, hướng nghiệp, đào tạo và bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho học sinh, sinh viên; Tổ chức cung cấp các dịch vụ nâng cao đời sống và hỗ trợ học tập, nghiên cứu khoa học cho học sinh, sinh viên.

Nhân sự: 81

Đơn vị cơ sở

Kí túc xá Mễ Trì

182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: (84 4) 38544466
Email: ktxmetri@vnu.edu.vn

Kí túc xá Ngoại ngữ

Số 1 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84 4) 37547033
Email: ktxngoaingu@vnu.edu.vn

Điều kiện đời sống sinh viên nội trú:

- Có nhà ăn phục vụ theo phương thức tự chọn, đảm bảo vệ sinh, giá cả hợp lý đủ đáp ứng cho nhu cầu của HSSV nội trú và HSSV đến làm việc và học tập.
- Có các khu tiếp khách, siêu thị mini phục vụ cho nhu cầu mua sắm cho HSSV.
- Được trang bị điện thoại và cung cấp dịch vụ mạng Internet. Ngoài ra HSSV có thể truy cập mạng không dây (miễn phí) trong khu vực KTX.
- Có thư viện và các phòng tự học.
- Có các câu lạc bộ tổ chức các sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, vui chơi và giải trí cho HSSV nói chung và SV nội trú nói riêng.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT : (84 4) 37547422
Fax: (84 4) 37547422;
Email: tttsv@vnu.edu.com
Website: css.vnu.edu.vn

TRUNG TÂM HỢP TÁC & CHUYỂN GIAO TRI THỨC (VNU-CKT)

Năm thành lập

Trung tâm Hợp tác và Chuyển giao tri thức (Trung tâm) được thành lập theo Quyết định số 3619/QĐ-TCCB ngày 06/12/2011 của Giám đốc ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Chuyển giao tri thức từ ĐHQGHN ra ngoài xã hội
- Tiếp nhận và chuyển giao tri thức từ ngoài xã hội vào ĐHQGHN
- Liên kết, hợp tác quốc tế để triển khai các hoạt động chuyển giao tri thức

Các hoạt động chính

- Tư vấn, hỗ trợ cán bộ khoa học trong ĐHQGHN hoàn tất các thủ tục đăng ký, chứng nhận phát minh, sáng chế; xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nghiên cứu khoa học và công nghệ (KH&CN) trong ĐHQGHN; chuyển giao các sản phẩm nghiên cứu KH&CN, sản xuất thử, sản phẩm dịch vụ tư vấn của ĐHQGHN thành các sản phẩm có thể bán được trên thị trường.
- Tiếp nhận và chuyển giao tri thức từ bên ngoài vào ĐHQGHN để tạo ra các vườn ươm tri thức, vườn ươm KH&CN, phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và các hoạt động quản lý của ĐHQGHN.
- Liên kết, hợp tác quốc tế với các tổ chức và trường đại học có uy tín cao trên thế giới, đặc biệt các tổ chức và trường đại học có mô hình trung tâm chuyển giao tri thức để triển khai thực hiện các hoạt động chuyển giao tri thức thông qua hợp tác đào tạo, nghiên cứu KH&CN, dịch vụ. Tư vấn và phát triển các dịch vụ nhằm thu hút sinh viên, cán bộ đến học tập và NCKH tại ĐHQGHN; thúc đẩy việc cử sinh viên, cán bộ, viên chức của ĐHQGHN đi học tập, NCKH ở nước ngoài.



Địa chỉ liên hệ:

Nhà CT1 ĐHQGHN
Số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 09.1353.1568/09.0404.3999/09.1234.5363
Website: www.ck.vnu.edu.vn
Email: contact@ck.vnu.edu.vn

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN ĐHQGHN (VNU-CD)

Năm thành lập

Trung tâm Phát triển ĐHQGHN là đơn vị phục vụ trực thuộc ĐHQGHN được thành lập theo Quyết định số 3592/QĐ-TCCB ngày 02/12/2011.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, phương tiện dùng chung của ĐHQGHN để phục vụ các hoạt động của Cơ quan ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN.
- Huy động và khai thác các nguồn lực từ xã hội và ngân sách Nhà nước để phát triển cơ sở vật chất và tài chính cho ĐHQGHN.
- Duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN để triển khai thực hiện các dự án phát triển ĐHQGHN và các dịch vụ, sản xuất, kinh doanh để tăng nguồn thu bền vững ngoài NSNN cho ĐHQGHN.

Nhân sự: 38

Các hoạt động chính

- Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, phương tiện dùng chung của ĐHQGHN để phục vụ các hoạt động của Cơ quan ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN.
- Huy động và khai thác các nguồn lực từ xã hội và ngân sách Nhà nước để phát triển cơ sở vật chất và tài chính cho ĐHQGHN; liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN để thực hiện các dự án phát triển ĐHQGHN và các dịch vụ, sản xuất, kinh doanh.



Địa chỉ liên hệ:

Nhà G5, 144 Xuân Thủy
Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84.4) 37547779
Fax: (84.4) 37547009
Email: cd@vnu.edu.vn
Website: <http://cd.vnu.edu.vn>

TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN (VNU-LIC)



Năm thành lập

Trung tâm Thông tin - Thư viện được thành lập năm 1997.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Xây dựng, phát triển và tổ chức khai thác nguồn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học chất lượng cao, đạt đẳng cấp quốc tế của ĐHQGHN.

Nguồn tài liệu

Nguồn tài liệu in ấn

KHO TÀI LIỆU PHỤC VỤ ĐÀO TẠO:

- Tổng số giáo trình, sách tham khảo: 701.530 cuốn (132.870 tên)
- Tổng số tên báo, tạp chí bổ sung thường xuyên: trên 340 tên
- Trên 8.170 luận án, luận văn
- Trên 1.000 đề tài nghiên cứu khoa học
- 2.000 thạc bản văn bìa

KHO TÀI LIỆU PHỤC VỤ NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC:

Tổng số giáo trình, sách tham khảo: 2 220 cuốn (169 tên) kèm theo học liệu.

Nguồn tài liệu điện tử

- CSDL TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ: 6 CSDL, với tổng số 9 757 tên tạp chí (8 306 140 bài):
- * CSDL ACM Digital Library on eBridge về khoa học máy tính.
- * CSDL IEEE Computer Sciences về khoa học máy tính và công nghệ thông tin
- * CSDL ProQuest Central về các lĩnh vực khoa học, giáo dục, kinh tế và trên 18.000 bản luận văn tiến sĩ;
- * CSDL ScienceDirect Online (SDOL) về khoa học trái đất, hóa hữu cơ, hóa học vô cơ, toán học, kinh doanh, quản lý, kế toán, vật lý, năng lượng hạt nhân, thiên văn học, kinh tế và tài chính, khoa học xã hội...
- * CSDL SpringerLink Journals về lĩnh vực khoa học, công nghệ, khoa học cuộc sống, hóa học, toán, vật lý, kinh tế, khoa học quản lý, khoa học máy tính, tâm lý học...
- * CSDL Wilson OmniFile Complete on eBridge Platform về công nghệ và khoa học ứng dụng, nghệ thuật, sinh vật học, kinh doanh, giáo dục, khoa học đại cương, nhân văn, thông tin thư viện,...

VNU

• CSDL SÁCH ĐIỆN TỬ: 5 CSDL với tổng số 56 127 cuốn sách:

* eBrary Academic Complete về khoa học công nghệ, khoa học về sự sống, máy tính, khoa học chính trị, kinh doanh, kinh tế, giáo dục học, luật học, nghệ thuật, lịch sử, ngôn ngữ, triết học, tâm lí học, tôn giáo.

* International Engineering Consortium (IEC): về khoa học ứng dụng và công nghệ thông tin, truyền thông, khoa học quản lí, kinh tế học...

* SIAM eBooks về toán học, khoa học máy tính, kĩ thuật, khoa học xã hội và nhân văn.

* Springer eBooks copyright collection 2005& 2007: Khoa học hành vi, khoa học đời sống, quản trị kinh doanh, khoa học vật liệu, hóa học, khoa học trái đất và địa chất học, cơ khí học, toán học và thống kê, vật lí học, thiên văn học, nhân văn học...

• Bộ giáo trình học tiếng Anh LangMaster với 5 khóa học – 5 cấp độ

• Tài liệu điện tử do Trung tâm xây dựng: 12 cuốn giáo trình chuyên ngành ở dạng số hiện đang được giảng dạy tại ĐHQGHN.

Ngoài ra, Trung tâm còn xây dựng các cơ sở dữ liệu khác như: CSDL môn học; CSDL thư mục Hồ Chí Minh; CSDL thư mục kết nối tóm tắt, toàn văn; CSDL luận án, luận văn...

Hệ thống tin học

Hệ thống mạng gồm 10 máy chủ cấu hình mạnh, đảm bảo kết nối VNUnet, Internet 24/7 và trên 250 máy trạm, máy tra cứu phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ và tra cứu, truy cập, khai thác nguồn lực thông tin của bạn đọc. Tin học hóa được ứng dụng trong mọi chu trình hoạt động.

Ứng dụng hệ thống điều hành thư viện điện tử Virtual và đang trong quá trình hoàn thiện mô hình thư viện điện tử.

Nhân sự: 107

Hợp tác quốc tế

Trung tâm có quan hệ hợp tác với gần 100 trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế, các nhà xuất bản tại Hoa Kỳ, Pháp, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc..., trong đó có: Viện Harvard Yenching, Đại học Cornell, Đại học Berkeley, Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ, Đại học California, Nhà xuất bản Đại học Tổng hợp Cali, Đại học Paris VI, Đại học Sorbone, Đại học Bonne, Đại học Tokyo, Đại học Kyodo, Thư viện khảo sát địa chất Nhật Bản, Viện Hàn lâm khoa học Nga, Đại học Quốc gia Kangwon, Đại học Quốc gia Seoul, Đại học Thanh Hoa, Đại học Bắc Kinh, Thư viện Viện Giáo dục Hồng Kông, Thư viện Quốc gia Đài Loan, Thư viện Quốc gia Australia, Thư viện Quốc gia Thái Lan, Đại học Thammasat, Đại học Chulalongkong, Đại học Quốc gia Singapore, Đại học Công nghệ Nanyang, Đại học Quốc gia Malaysia, ...

Ngoài ra, Trung tâm còn có quan hệ với nhiều tổ chức quốc tế tại Hà Nội như: Phòng Văn hóa Thông tin Đại sứ quán Hoa Kỳ, Phòng Thông tin Đại sứ quán Hàn Quốc, Viện Gót, Hội đồng Anh, Quỹ Châu Á, Quỹ Ford, Ngân hàng Thế giới, Hội đồng Pháp ngữ...

Trung tâm là thành viên sáng lập và tham gia Ban Chấp hành Hội Thư viện Đại học Trục tuyến các nước Đông Nam Á (AUNILO) và Hội đồng thư viện Đại học Quốc gia các nước Đông Á (East Asian University Library Council).

Địa chỉ liên hệ:

TRỤ SỞ CHÍNH

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84.4) 37546545/ (84.4) 37547557
Fax: (84.4) 37547557/ (84.4) 37547900
E-mail: lic@vnu.edu.vn
Website: <http://www.lic.vnu.edu.vn>

TRỤ SỞ NGOẠI NGỮ

Số 1, Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (84.4) 37548037/ (84.4) 37549182

TRỤ SỞ THƯỢNG ĐÌNH

336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: (84.4) 35583740/ (84.4) 38583483
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: (84.4) 35579066

TRỤ SỞ LÊ THÁNH TÔNG

19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 39331545

TRỤ SỞ MỄ TRÌ

182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân
Hà Nội
ĐT: (84.4) 38540195

VNU

TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG & QUAN HỆ CÔNG CHÚNG (VNU-VIMASSCOM)

Năm thành lập

Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng được thành lập năm 2008.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ĐHQGHN cho cán bộ, sinh viên trong và ngoài ĐHQGHN; Quảng bá thương hiệu ĐHQGHN nhằm góp phần phát triển hợp tác, thu hút các nguồn lực cho sự phát triển ĐHQGHN và các đơn vị.

Nhân sự: 8

Các sản phẩm & hoạt động chính

- Bản tin ĐHQGHN xuất bản 1 số/tháng – <http://bulletin.vnu.edu.vn>
- Website ĐHQGHN cập nhật liên tục 24/7 – <http://www.vnu.edu.vn>
- Các ấn phẩm (Brochure) giới thiệu ĐHQGHN bằng tiếng Việt, tiếng Anh
- Thông tin kịp thời các lĩnh vực liên quan tới đào tạo và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, sinh viên trong và ngoài ĐHQGHN;
- Tham gia tổ chức các sự kiện, tuyên truyền quảng bá hình ảnh, thương hiệu ĐHQGHN với xã hội;
- Xuất bản, phát hành báo chí với các hình thức báo in, báo điện tử đa phương tiện (Multimedia), trang Web và các ấn phẩm truyền thông khác;
- Khai thác các dịch vụ về báo chí, truyền thông;
- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu về ĐHQGHN, thực hiện công tác cựu sinh viên;
- Xây dựng, phát triển và quản lý hệ thống tài liệu, thông tin, hiện vật truyền thống của ĐHQGHN;
- Phối hợp tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ truyền thông, quan hệ công chúng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN.





Địa chỉ liên hệ:
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 37548013/ (84.4) 37450021/ (84.4) 385874659
Fax: (84.4) 37549796
Email: media@vnu.edu.vn



VNU

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VNU CAIT)

Năm thành lập

Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Thông tin được thành lập năm 2010 trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Quản trị Mạng thuộc Viện Công nghệ Thông tin, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ Phần mềm thuộc Trường Đại học Công nghệ và Trung tâm Tích hợp Dữ liệu thuộc Văn phòng ĐHQGHN.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo ĐHQGHN về phát triển ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong ĐHQGHN;
- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển hạ tầng CNTT (hệ thống mạng và phần mềm ứng dụng) của ĐHQGHN và các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN;
- Quản lý, cung cấp dịch vụ CNTT trong và ngoài ĐHQGHN;
- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, tư vấn, đào tạo - bồi dưỡng kỹ năng, nghề nghiệp và phát triển các ứng dụng CNTT cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN.

Nhân sự: 20

Các hoạt động chính

- Vận hành mạng VNUnet;
- Vận hành các dịch vụ và ứng dụng phần mềm trên mạng;
- Nghiên cứu khoa học và công nghệ.



Địa chỉ liên hệ:

Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 85875907
Fax (84.4) 37548502
Email: cait@vnu.edu.vn,
Website: <http://www.cait.vnu.edu.vn>

VĂN PHÒNG HỢP TÁC ĐHQGHN & ĐẠI HỌC KYOTO (VNU-VKCO)

Năm thành lập

Văn phòng hợp tác ĐHQGHN và Đại học Kyoto (VKCO) được thành lập năm 2010.

Sứ mệnh và nhiệm vụ

- Đầu mối tổ chức xây dựng các chương trình, dự án hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, khoa học giữa ĐHQGHN và Đại học Kyoto, thu hút học sinh, sinh viên Việt Nam tham gia học tập, nghiên cứu tại Nhật Bản nói chung và Đại học Kyoto nói riêng; đồng thời thu hút học sinh, sinh viên Nhật Bản đến học tập, nghiên cứu tại Việt Nam;
- Hỗ trợ xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án, chương trình hợp tác quốc tế về giáo dục và khoa học giữa ĐHQGHN với các cơ sở giáo dục Nhật Bản;
- Phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu quốc tế giữa ĐHQGHN với các cơ sở giáo dục đại học Nhật Bản;

Các hoạt động chính

- Xây dựng mạng lưới liên kết trong đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa VKCO với các trường đại học thành viên và các khoa trực thuộc ĐHQGHN, giữa các trường đại học thành viên và các khoa trực thuộc ĐHQGHN với Đại học Kyoto nói riêng và các trường đại học của Nhật Bản nói chung;
- Hỗ trợ ĐHQGHN và các trường đại học Nhật Bản trong việc kí kết và thực hiện các chương trình hợp tác;
- Giới thiệu về hệ thống giáo dục của Nhật Bản và Việt Nam nói chung, các trường đại học Nhật Bản và Việt Nam nói riêng tới đông đảo học sinh, sinh viên của hai nước thông qua các hình thức hoạt động khác nhau
- Tổ chức các hội thảo chia sẻ kinh nghiệm và học tập tại Nhật Bản;
- Hỗ trợ sinh viên, học sinh Việt Nam trong việc tìm kiếm cơ hội học tập tại Nhật Bản và hỗ trợ sinh viên, học sinh Nhật Bản trong việc tìm kiếm cơ hội học tập tại Việt Nam.



Địa chỉ liên hệ:

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
ĐT: (84.4) 66815384 / (84.4) 972532896
Email: vkco@vnu.edu.vn
Website: <http://vkco.vnu.edu.vn>



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRỤ SỞ CHÍNH

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-4) 37547669 / 37547013 / 37547968

Fax: (84-4) 37547724

Email: vanphong@vnu.edu.vn

Website: www.vnu.edu.vn

